

ĐẠI ĐẠO TAM KỶ PHỔ ĐỘ
TÒA THÁNH TÂY NINH

ĐẠO PHỤC
CHỨC SẮC & CHỨC VIỆC
ĐẠI ĐẠO TAM KỶ PHỔ ĐỘ

SƯU TẦM
TÙNG THIÊN-TỬ BẠCH HẠC

TÀI LIỆU SƯU TẦM – 2013

Ebook được làm theo ẤN-BẢN phổ biến trên Website của **ĐAOCÁODAI.INFO**. Mọi góp ý, đề nghị bổ túc, sửa đổi những sơ sót, có thể có, xin vui lòng gửi điện thư vào địa chỉ: *Tamnguyen351@live.com*

Thành thật tri ơn **TÙNG THIÊN – TỪ BẠCH HẠC, BAN PHỤ TRÁCH PHỔ BIẾN KINH SÁCH WEBSITE ĐAOCÁODAI.INFO** đã bỏ nhiều tâm-huyết và công sức trong việc sưu tập, biên khảo, đánh máy, in ấn hay phổ biến trên Website ngõ hầu **GIÁO-LÝ ĐẠI-ĐẠO** được phổ truyền rộng rãi, lưu lại di-sản tinh-thần vô-giá cho thế-hệ hiện tại và nhiều thế-hệ tiếp nối mai sau.

California, 02/01/2014

Tâm Nguyên

ĐẠO PHỤC
CHỨC SẮC & CHỨC VIỆC
ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ

TÙNG THIÊN - TỬ BẠCH HẠC

Tài Liệu Sư Tầm

2013

MỤC LỤC

LỜI TỰA.....11

PHẦN MỘT

ĐẠO PHỤC CỦA CHỨC SẮC CỬU TRÙNG ĐÀI NAM PHÁI.....13

- TIẾT 1: PHÁP CHÁNH TRUYỀN CHÚ GIẢI: ĐẠO PHỤC GIÁO TÔNG 15
- TIẾT 2: PHÁP CHÁNH TRUYỀN CHÚ GIẢI: ĐẠO PHỤC CHUỖNG PHÁP..... 16
 - I. ĐẠO PHỤC CỦA THÁI CHUỖNG PHÁP..... 16
 - II. ĐẠO PHỤC THƯỢNG CHUỖNG PHÁP..... 16
 - III. ĐẠO PHỤC CỦA NHO CHUỖNG PHÁP..... 17
- TIẾT 3: PHÁP CHÁNH TRUYỀN CHÚ GIẢI: ĐẠO PHỤC ĐẦU SỰ..... 17
 - I. ĐẠO PHỤC CỦA THÁI ĐẦU SỰ..... 17
 - II. ĐẠO PHỤC CỦA THƯỢNG ĐẦU SỰ..... 18
 - III. ĐẠO PHỤC CỦA NGỌC ĐẦU SỰ..... 18
- TIẾT 4: PHÁP CHÁNH TRUYỀN CHÚ GIẢI: ĐẠO PHỤC CỦA CHÁNH PHỐI SỰ VÀ PHỐI SỰ 19
- TIẾT 5: PHÁP CHÁNH TRUYỀN CHÚ GIẢI: ĐẠO PHỤC CỦA GIÁO SỰ..... 19
- TIẾT 6: PHÁP CHÁNH TRUYỀN CHÚ GIẢI: ĐẠO PHỤC CỦA GIÁO HỮU 20
- TIẾT 7: PHÁP CHÁNH TRUYỀN CHÚ GIẢI: ĐẠO PHỤC CỦA LỄ SANH 20
- TIẾT 8: PHÁP CHÁNH TRUYỀN CHÚ GIẢI: ĐẠO

PHỤC CỦA CHÁNH TRỊ SỰ.....	20
▪ TIẾT 9: PHÁP CHÁNH TRUYỀN CHÚ GIẢI: ĐẠO PHỤC CỦA PHÓ TRỊ SỰ.....	20
▪ TIẾT 10: PHÁP CHÁNH TRUYỀN CHÚ GIẢI: ĐẠO PHỤC CỦA THÔNG SỰ.....	21

PHẦN HAI

ĐẠO PHỤC CỦA CHỨC SẮC CỬU TRÙNG ĐÀI NỮ PHÁI 23

▪ TIẾT 1: PHÁP CHÁNH TRUYỀN CHÚ GIẢI: NỮ PHÁI ..	24
▪ TIẾT 2: PHÁP CHÁNH TRUYỀN: ĐẠO PHỤC NỮ ĐẦU SỰ.....	26
▪ TIẾT 3: PHÁP CHÁNH TRUYỀN CHÚ GIẢI: ĐẠO PHỤC CHÁNH PHỐI SỰ VÀ PHỐI SỰ.....	28
▪ TIẾT 4: PHÁP CHÁNH TRUYỀN CHÚ GIẢI: ĐẠO PHỤC GIÁO SỰ.....	29
▪ TIẾT 5: PHÁP CHÁNH TRUYỀN CHÚ GIẢI: ĐẠO PHỤC GIÁO HỮU.....	29
▪ TIẾT 6: PHÁP CHÁNH TRUYỀN CHÚ GIẢI: ĐẠO PHỤC LỄ SANH.....	29
▪ TIẾT 7: PHÁP CHÁNH TRUYỀN CHÚ GIẢI: ĐẠO PHỤC CHÁNH TRỊ SỰ.....	30
▪ TIẾT 8: PHÁP CHÁNH TRUYỀN CHÚ GIẢI: ĐẠO PHỤC PHÓ TRỊ SỰ.....	30
▪ TIẾT 9: PHÁP CHÁNH TRUYỀN CHÚ GIẢI: ĐẠO PHỤC THÔNG SỰ.....	30

PHẦN BA

ĐẠO PHỤC CỦA CHỨC SẮC HIỆP THIÊN ĐÀI CẤP CAO. 31

▪ TIẾT 1: PHÁP CHÁNH TRUYỀN CHÚ GIẢI: ĐẠO PHỤC CỦA HỘ PHÁP.....	34
▪ TIẾT 2: PHÁP CHÁNH TRUYỀN CHÚ GIẢI:	

ĐẠO PHỤC CỦA THƯỢNG PHẨM.....	35
▪ TIẾT 3: PHÁP CHÁNH TRUYỀN CHÚ GIẢI: ĐẠO PHỤC CỦA THƯỢNG SANH.....	35
▪ TIẾT 4: PHÁP CHÁNH TRUYỀN CHÚ GIẢI: ĐẠO PHỤC CỦA THẬP NHỊ THỜI QUẢN.....	36

PHẦN BỐN

ĐẠO PHỤC CỦA CHỨC SẮC HIỆP THIÊN ĐÀI – BỘ PHÁP CHÁNH... 37

▪ TIẾT 1: ĐẠO PHỤC CỦA LUẬT SỰ.....	38
▪ TIẾT 2: ĐẠO PHỤC CỦA SĨ TÀI.....	38
▪ TIẾT 3: ĐẠO PHỤC CỦA TRUYỀN TRẠNG.....	38
▪ TIẾT 4: ĐẠO PHỤC CỦA THỪA SỬ.....	39
▪ TIẾT 5: ĐẠO PHỤC CỦA GIÁM ĐẠO.....	39
▪ TIẾT 6: ĐẠO PHỤC CỦA CẢI TRẠNG.....	40
▪ TIẾT 7: ĐẠO PHỤC CỦA CHƯỞNG ẤN.....	40
▪ TIẾT 8: ĐẠO PHỤC CỦA TIẾP DẪN ĐẠO NHƠN.....	40

PHẦN NĂM

ĐẠO PHỤC CỦA CHỨC SẮC HIỆP THIÊN ĐÀI – THẬP NHỊ BẢO QUÂN 43

▪ TIẾT 1: PHÁP CHÁNH TRUYỀN CHÚ GIẢI: ĐẠO PHỤC CỦA BẢO VÂN PHÁP QUÂN.....	44
▪ TIẾT 2: PHÁP CHÁNH TRUYỀN CHÚ GIẢI: ĐẠO PHỤC CỦA BẢO SANH QUÂN.....	44
▪ TIẾT 3: 12 BẢO QUÂN LÀ THÀNH PHẦN CỦA HÀN LÂM VIỆN CAO ĐÀI.....	45

PHẦN SÁU

ĐẠO PHỤC CỦA CHỨC SẮC HIỆP THIÊN ĐÀI

– HỘI THÁNH PHƯỚC THIỆN 51

PHẦN BẢY

ĐẠO PHỤC CỦA CHỨC SẮC HIỆP THIÊN ĐÀI – BAN THỂ ĐẠO..... 59

- TIẾT 1: QUY ĐIỀU BAN THỂ ĐẠO60
 - ▣ THÀNH LẬP.....60
 - ▣ NHIỆM VỤ VÀ PHẨM TRẬT60
- TIẾT 2: LỄ PHỤC BAN THỂ ĐẠO.....61

PHỤ LỤC

CÁC VẤN KIỆN LIÊN QUAN ĐẾN ĐẠO PHỤC VÀ NGHI LỄ..... 63

- *VẤN KIỆN 1*.....64
- *VẤN KIỆN 2*.....67
- *VẤN KIỆN 3*.....69
- *VẤN KIỆN 4*.....72
- *VẤN KIỆN 5*.....74



TÒA-THÁNH TÂY-NINH

LỜI TỰA

DU KHÁCH KHI ĐẾN TÒA THÁNH TÂY NINH HAY Thánh Thất ở các địa phương xem lễ thường thắc mắc về Đạo Phục của các phẩm Chức sắc, Chức việc trong tôn giáo ĐẠI ĐẠO TAM KỶ PHỔ ĐỘ (thường gọi Đạo Cao Đài):

- Sao có nhiều loại mũ vậy, tên gọi thế nào?
- Sắc phục vàng, xanh, đỏ, trắng dùng để phân biệt điều gì?
- Sao có người mang giày, còn có nhiều người đi chân trần?
- Chức sắc nữ ở đầu tóc có giắt một cái bông sen, có người thì bông trơn, có người thì giữa bông có Thiên Nhân?

Không chỉ du khách mà tín đồ chúng ta đôi khi cũng thắc mắc: Sao có vị mặc Trường y 6 nút, có vị mặc 9 nút? Có văn kiện nào qui định điều đó không hay Chức sắc, Chức việc nào cũng may mặc được?

Qua tìm đọc PHÁP CHÁNH TRUYỀN, HIẾN PHÁP HIỆP THIÊN ĐÀI, Nghị định 48 thành lập CƠ QUAN PHƯỚC THIÊN, và các văn kiện của Hội thánh còn lưu trữ, chúng tôi đã tìm được câu trả lời. Công biên soạn này xin tặng cho những ai lưu tâm đến CHƠN TRUYỀN của ĐẠI ĐẠO.

Núi Bà, Rằm tháng Tám, Quý Tỵ

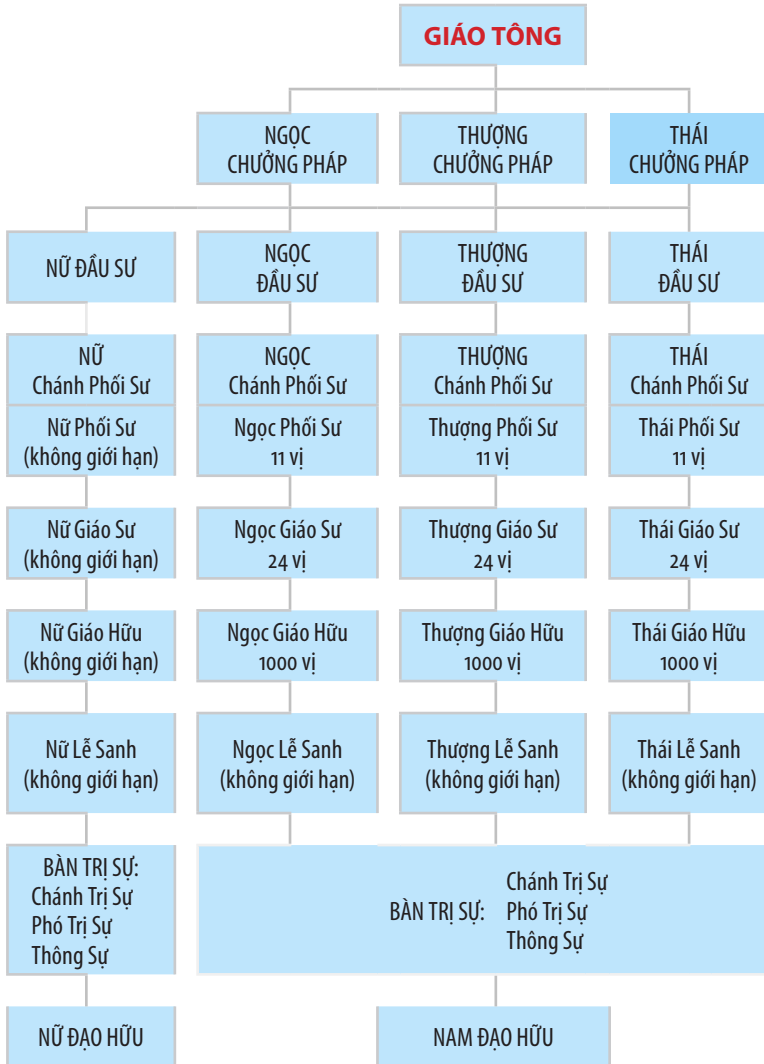
TÙNG THIÊN

TỪ BẠCH HẠC

PHẦN MỘT
ĐẠO PHỤC CỦA CHÚC SẮC CỬU TRÙNG ĐÀI
NAM PHÁI

- TIẾT 1: ĐẠO PHỤC GIÁO TÔNG
- TIẾT 2: ĐẠO PHỤC CHƯỜNG PHÁP
- TIẾT 3: ĐẠO PHỤC ĐẦU SỰ
- TIẾT 4: ĐẠO PHỤC CHÁNH PHỐI SỰ & PHỐI SỰ
- TIẾT 5: ĐẠO PHỤC GIÁO SỰ
- TIẾT 6: ĐẠO PHỤC GIÁO HỮU
- TIẾT 7: ĐẠO PHỤC LỄ SANH
- TIẾT 8: ĐẠO PHỤC CHÁNH TRỊ SỰ
- TIẾT 9: ĐẠO PHỤC PHÓ TRỊ SỰ
- TIẾT 10: ĐẠO PHỤC THÔNG SỰ

HỆ THỐNG CHỨC SẮC CỬU TRÙNG ĐÀI



ĐẠO PHỤC CHỨC SẮC CỬU TRÙNG ĐÀINAM PHÁI

TIẾT 1: PHÁP CHÁNH TRUYỀN CHÚ GIẢI: ĐẠO PHỤC GIÁO TÔNG

Đạo phục của Giáo Tông có hai bộ, một bộ Đại Phục và một bộ Tiểu Phục.

Bộ Đại Phục thì toàn bằng hàng trắng, có thêu bông sen vàng từ trên tới dưới, hai bên cổ áo, mỗi phía có BA CỔ PHÁP là: LONG TU PHIẾN, THƯ HÙNG KIỂM và PHÁT CHỦ. (Ấy Cổ Pháp của Thượng Phẩm và Thượng Sanh trị thế) Đầu đội mào vàng năm từng hình Bát Quái (thế Ngũ Chi Đại Đạo) ráp tròn lại bít chính giữa; trên chót mào có để chữ «*Vạn*» giữa chữ vạn có Thiên Nhân Thầy, bao quanh một vòng Minh Khí; nơi ngách mào, phải chạm ba Cổ Pháp cho rõ ràng, y như hai bên cổ áo đã nói trên kia, tay mặt cầm cây gậy 0m90, trên đầu gậy có chữ «*Vạn*» bằng vàng, nơi giữa chữ vạn có Thiên Nhân Thầy, bao quanh một vòng Minh Khí.

Bộ Tiểu Phục cũng toàn bằng hàng trắng, có thêu chữ Bát Quái bằng vàng, cung Khảm ngay Hạ Đơn Điền, cung Cấn bên tay mặt, cung Chấn bên tay trái, cung Đoài bên vai mặt, cung Tốn bên vai trái, cung Ly ngay trái tim, cung Khôn ngay giữa lưng. Đầu đội MÁO HIỆP CHUÔNG (Mitre) cũng toàn bằng hàng trắng, bề cao ba tất ba phân ba ly (0m333) may giáp mỗi lại cho có trước một ngạnh, sau một ngạnh hiệp lại có một đường xếp (ấy là âm dương tương hiệp) cột dây xếp hai lại, nơi bên tay trái có để hai dải thông xuống, một mí dài một mí vắn (mí dài bề ngang 0m03, bề dài 0m30) trên mào ngay trước trán có thêu chữ cung Càn. Chơn đi giày vô ưu toàn bằng hàng trắng, trước mũi có chữ Tịch Đạo Nam Nữ. Tỷ như Đức Lý Giáo Tông

đương thời. thì nơi trước mũi giày của Ngài phải có chữ Tịch Đạo là «*Thanh Hương*».

TIẾT 2: PHÁP CHÁNH TRUYỀN CHÚ GIẢI: ĐẠO PHỤC CHƯỠNG PHÁP

I. ĐẠO PHỤC CỦA THÁI CHƯỠNG PHÁP

Có hai bộ, một bộ Đại Phục và một bộ Tiểu Phục.

Bộ Đại Phục thì toàn bằng màu vàng (màu Đạo) có thêu chữ Bát Quái y như Bộ Tiểu Phục Giáo Tông, ngoài thì choàng Bá Nạp Quang màu đỏ, tức gọi là Khâu, đầu đội MÃO HIỆP CHUỶNG Hòa Thượng tay cầm bình Bát Vu, chơn đi giày vô ưu cũng màu vàng, một sắc với áo, trước mũi có chữ “THÍCH”.

Bộ Tiểu Phục thì cũng màu vàng, y như áo Đại Phục, ngoài không đắp khâu, không đội mào mà bịt khăn **màu vàng chín lớp chữ Nhứt**.

II. ĐẠO PHỤC THƯỢNG CHƯỠNG PHÁP

Có hai bộ, một bộ Đại Phục và một bộ Tiểu Phục.

Bộ Đại Phục thì toàn hàng trắng nơi trước ngực và sau lưng có thêu Thiên Nhân Thấy bao quanh một vòng Minh Khí, đầu đội MÃO HIỆP CHUỶNG (Mitre) màu trắng, y như kiểu mào Tiểu Phục của Giáo Tông. Tay cầm Phất Chủ chơn đi giày vô ưu cũng màu trắng trước mũi có chữ “ĐẠO”.

Bộ Tiểu Phục thì màu trắng y như áo Đại Phục, đầu không đội mào mà bịt khăn **màu trắng chín lớp chữ Nhứt**.

III. ĐẠO PHỤC CỦA NHO^[1] CHƯỜNG PHÁP

Có hai bộ, một bộ Đại Phục và một bộ Tiểu Phục.

Bộ Đại Phục thì toàn bằng màu hồng (màu Đạo) nơi trước ngực và sau lưng có thêu Thiên Nhân Thầy bao quanh một vòng Minh Khí. Đầu đội MÃO VĂN ĐẰNG màu hồng, trên mào ngay trước trán có Thiên Nhân Thầy, bao quanh một vòng Minh Khí, và trên có sao Bắc Đẩu Tinh Quân. Tay cầm bộ Xuân Thu, chơn đi giày vô ưu màu hồng trước mũi có chữ “Nho”.

Bộ Tiểu Phục thì cũng hàng màu hồng, y như áo Đại Phục, đầu không đội mào mà bịt khăn màu hồng chín lớp chữ Nhứt.

TIẾT 3: PHÁP CHÁNH TRUYỀN CHÚ GIẢI: ĐẠO PHỤC ĐẦU SƯ

I. ĐẠO PHỤC CỦA THÁI ĐẦU SƯ

Có hai bộ, một bộ Đại Phục và một bộ Tiểu Phục.

Bộ Đại Phục toàn hàng màu vàng (màu Đạo) nơi trước ngực và sau lưng có thêu sáu chữ Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ, bao quanh ba vòng vô vi, ngay giữa có một chữ Thái, áo có chín dải, ngoài choàng Bá Nạp Quang màu đỏ, y như của Thái Chưởng Pháp. Đầu đội BÁT QUÁI MẠO màu vàng, có thêu đủ tám cung chung quanh, chơn đi giày vô ưu màu đen, trước mũi có chữ «THÁI».

Bộ Tiểu Phục thì cũng hàng màu vàng y như áo Đại Phục. Đầu không đội mào mà bịt khăn **màu vàng chín lớp chữ Nhứt**.

[1] **Chú thích:** chúng ta hiểu NHO là phái NGỌC; màu hồng (màu Đạo) viết ở đây là màu đỏ của sắc phục phái Ngọc

II. ĐẠO PHỤC CỦA THƯỢNG ĐẦU SƯ

Có hai bộ, một bộ Đại Phục và một bộ Tiểu Phục.

Bộ Đại Phục thì toàn hàng màu xanh da trời (azur) (màu Đạo) nơi trước ngực và sau lưng có thêu sáu chữ Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ, bao quanh ba vòng vô vi, cũng y như của Thái Đầu Sư, song ngay giữa có để chữ “*Thượng*”; áo cũng chín dải, đầu đội BÁT QUÁI MẠO y như của Thái Đầu Sư, mà màu xanh da trời, chơn đi giày vô ưu màu đen, trước mũi có chữ “THƯỢNG”.

Bộ Tiểu Phục thì cũng hàng màu xanh da trời y như Đại Phục, đầu không đội mào mà bịt khăn **màu xanh da Trời, chín lớp chữ Nhứt**.

III. ĐẠO PHỤC CỦA NGỌC ĐẦU SƯ

Cũng có hai bộ, một bộ Đại Phục và một bộ Tiểu Phục.

Bộ Đại Phục toàn bằng hàng màu hồng (màu Đạo) nơi trước ngực và sau lưng có thêu sáu chữ Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ bao quanh ba vòng vô vi cũng y như Thái Đầu Sư và Thượng Đầu Sư, song ngay giữa có để chữ «*Ngọc*», áo cũng chín dải, đầu đội BÁT QUÁI MẠO y như của Thượng Đầu Sư song màu hồng. Chơn đi giày vô ưu màu đen, trước mũi có chữ «NGỌC».

Bộ Tiểu Phục thì cũng hàng màu hồng, y như áo Đại Phục, đầu không đội mào mà **bịt khăn màu hồng chín lớp chữ Nhứt**.

TIẾT 4: PHÁP CHÁNH TRUYỀN CHÚ GIẢI: ĐẠO PHỤC CỦA CHÁNH PHỐI SƯ VÀ PHỐI SƯ

Đạo Phục cũng có hai bộ phân biệt nhau (Đại Phục và Tiểu Phục) như của vị Đầu Sư, song trước ngực và sau lưng có thêu Thiên Nhân Thầy bao quanh một vòng vô vi.

Chánh Phối Sư thì áo chín dải, còn Phối Sư ba dải.

Chánh Phối Sư phái Thái thì choàng ngoài Đại Bá Nạp Quang màu Đỏ, còn Phối Sư phái Thái thì Tiểu Bá Nạp Quang. Đầu đội BÁT QUÁI MẠO y như của ba vị Đầu Sư song tùy theo sắc phái mình, chơn đi giày vô ưu màu đen, trước mũi không có chữ chi hết.

Còn Tiểu Phục cũng như Đại Phục, đầu không đội mũ mà bịt khăn tùy theo sắc phái mình, **chín lớp chữ Nhứt**.

TIẾT 5: PHÁP CHÁNH TRUYỀN CHÚ GIẢI: ĐẠO PHỤC CỦA GIÁO SƯ

Đạo Phục của Giáo Sư cũng có hai bộ, một bộ Đại Phục và một bộ Tiểu Phục.

Bộ Đại Phục thì toàn bằng hàng tùy theo sắc phái, nơi trước ngực và sau lưng có thêu Thiên Nhân Thầy, bao quanh một vòng vô vi, áo ba dải, đầu đội THIÊN NGUỒN MẠO BÁT QUÁI, tùy theo sắc phái, có thêu chữ Bát Quái chung quanh, trên chót mũ có Minh Châu Lý, Giáo Sư không đặng đi giày.

Tiểu Phục cũng như Đại Phục. Đầu không đội mũ mà bịt khăn tùy theo sắc phái mình, **bảy lớp chữ Nhơn**.

Duy có Giáo Sư phái Thái phải choàng ngoài một Tiểu Bá Nạp Quang gọi là “*Khâu*”, đầu đội mũ Hiệp Chưởng của nhà Thiền, hai bên có thêu Thiên Nhân.

TIẾT 6: PHÁP CHÁNH TRUYỀN CHÚ GIẢI: ĐẠO PHỤC CỦA GIÁO HỮU

Đạo Phục của Giáo Hữu có một bộ mà thôi, toàn bằng hàng, tùy theo sắc phái không có thêu thùa chi hết, áo có ba dải. Đầu đội NGUỒNG THIÊN MAO, cũng tùy theo Sắc phái. Cái Mão ấy bề cao phải cho đủ phân tấc là 0m150, ngay trước trán có thêu Thiên Nhân Thầy, bao quanh ba vòng vô vi, Giáo Hữu chẳng đựng bịt khăn.

TIẾT 7: PHÁP CHÁNH TRUYỀN CHÚ GIẢI: ĐẠO PHỤC CỦA LỄ SANH

Đạo phục của Lễ Sanh cũng y như của Giáo Hữu toàn bằng hàng tùy theo sắc phái, đầu đội KHÔI KHOA MAO toàn bằng hàng trắng, đầu cho phái nào cũng vậy. Ngay trước trán có thêu Thiên Nhân Thầy, bao quanh một vòng Minh Khí, Lễ Sanh không đựng phép đi giày.

TIẾT 8: PHÁP CHÁNH TRUYỀN CHÚ GIẢI: ĐẠO PHỤC CỦA CHÁNH TRỊ SỰ

Chánh Trị Sự mặc Đạo phục, y như Lễ Sanh, song toàn bằng vải trắng, nịt ngang lưng một sợi dây cũng bằng vải trắng cho thiệt cứng như dây nịt: bề ngang 0m05, áo Đạo cổ **trịt viên chỉ kim tuyến vàng**, nơi tay trái có ba sắc Đạo (bề ngang 0m06, bề dài 0m10) đầu **bịt khăn đen bầy lớp chữ Nhơn**, nơi khăn đen ngay giữa trán có thêu ba Cổ Pháp, y như trên mão Tiểu Phục của Hộ Pháp.

TIẾT 9: PHÁP CHÁNH TRUYỀN CHÚ GIẢI: ĐẠO PHỤC CỦA PHÓ TRỊ SỰ

Phó Trị Sự mặc Đạo Phục y như Chánh Trị Sự, song **cổ trịt viên chỉ kim tuyến trắng; không đựng phép nịt ngang lưng** sợi dây như Chánh Trị Sự, áo có một dải, nơi tay trái cũng có ba sắc Đạo (bề ngang 0m03, bề dài 0m05).

Đầu **bịt khăn đen bảy lớp chữ Nhơn**.

TIẾT 10: PHÁP CHÁNH TRUYỀN CHÚ GIẢI: ĐẠO PHỤC CỦA THÔNG SỰ

Thông Sự mặc Đạo Phục toàn bằng vải trắng, không
đặng phép viền chỉ kim tuyến, **hai bên cổ áo có thêu ba
Cổ Pháp của Đạo**, y như của Hộ Pháp, **nịt ngang lưng
một sợi dây** cũng bằng vải trắng cho thiệt cứng như dây
nịt, bề ngang omos, đầu **bịt khăn bảy lớp chữ Nhơn**,
nơi khăn đen ngay giữa trán có thêu ba Cổ Pháp y như
của Chánh Trị Sự.

* * *

PHẦN HAI

ĐẠO PHỤC CỦA CHÚC SẮC CỬU TRÙNG ĐÀI NỮ PHÁI

- TIẾT 1: THÁNH NGÔN CỦA GIÁO TÔNG LÝ THÁI BẠCH
- TIẾT 2: ĐẠO PHỤC ĐẦU SỰ
- TIẾT 3: ĐẠO PHỤC CHÁNH PHỐI SỰ VÀ PHỐI SỰ
- TIẾT 4: ĐẠO PHỤC GIÁO SỰ
- TIẾT 5: ĐẠO PHỤC GIÁO HỮU
- TIẾT 6: ĐẠO PHỤC LỄ SANH
- TIẾT 7: ĐẠO PHỤC CHÁNH TRỊ SỰ
- TIẾT 8: ĐẠO PHỤC PHÓ TRỊ SỰ
- TIẾT 9: ĐẠO PHỤC THÔNG SỰ

TIẾT 1: PHÁP CHÁNH TRUYỀN CHÚ GIẢI: NỮ PHÁI

(Trích y Thánh Ngôn của Giáo Tông Lý Thái Bạch)

Nữ phái vốn của Đức Lý Giáo Tông lập thành.

Hộ Pháp nhắc lại lời Thầy nói cùng Chánh Phối Sư HUƠNG THANH rằng: Muốn phế Nữ Phái, song con cũng đồng con, hễ bao nhiêu Nam tức cũng bao nhiêu Nữ; Nam, Nữ vốn như nhau, nên Thầy đến phong cho Nữ Phái buổi lập Pháp Chánh Truyền, chẳng hiểu có điều chi huyền bí với Thầy cùng Ngọc Hư Cung nên Thầy mới đành lòng nói ra lời ấy, rồi lại cam lòng để cho Đức Giáo Tông đứng lập đặng tránh cho khỏi luật lệ Thiên Điều hay chẳng? Hễ càng suy nghĩ lại càng thêm sợ hãi ngày.

Xem lại Nữ Phái không biết trau dồi trí thức đặng làm trách nhiệm cho xứng vị mình, thì lại càng âu lo thêm nữa! Chính mình Cao Thượng Phẩm mới giáng cơ nói rằng nhờ Ngài cầu xin tha thứ cho Nữ Phái nơi Ngọc Hư, bằng chẳng thì đã bị phế; xin chư Đạo Tử để dạ lo lấy phận mình.

PHÁP CHÁNH TRUYỀN: *“Hội Thánh nghe Lão ban sắc phục cho Nữ phái; nghe và từ đây xem sắc tốt ấy mà hành lễ theo đẳng cấp”*.

CHÚ GIẢI: Đức Giáo Tông đến kêu Hội Thánh Nam Phái nói rằng: *Từ đây phải xem sắc tốt của Nữ Phái Ngài đến ban đặng hành lễ theo đẳng cấp*.

Cái tiếng sắc tốt không, dầu ai đọc đến cũng thâm hiểu nghĩa lý sâu xa.^[1]

[1] Nếu chư Hiền Hữu biết coi Nữ Phái như em thơ dại, chỉ biết mền đẹp ham xinh, liệu phương dụ dỗ như Lão vậy mới đặng làm trai con Thầy mà chớ.

Giáo Tông duy chỉ dặn xem sắc tốt ấy mà hành lễ theo đẳng cấp, ấy là Ngài buộc phải có trật tự cho lắm, vì vậy mà cũng chính mình Ngài đến lập lệ Nam Nữ Phái phân biệt nhau, chẳng đặng chung hiệp nhau về phần xác và phần hồn cũng vậy.

Hộ Pháp có hỏi Ngài về sự tôn ti phẩm trật, thì Ngài dạy rằng: *Nam Nữ vốn đồng quyền, còn hỏi về Lễ Nghĩa giao thiệp về phân Đồi, thì Ngài dạy Giáo Hữu Nam Phái cũng chịu dưới quyền Giáo Sư Nữ Phái^[2], còn lễ thì khi vào Đại Điện tỳ như Giáo Sư Nam Phái gặp Phối Sư Nữ Phái thì Nam phải đánh lễ Nữ trước, lớn nhỏ vẫn đồng, quyền hành tùy Chức Sắc.*

PHÁP CHÁNH TRUYỀN: “*Nữ Phái phải tòng Đầu Sư Nữ Phái song Đầu Sư lại phải tòng quyền của Giáo Tông và Chương Pháp*”.

CHÚ GIẢI: Hội Thánh Nữ Phái phải tòng quyền Đầu Sư Nữ Phái, song cả thầy đều phải tòng quyền Giáo Tông và Chương Pháp.

Xem rõ lại thì Pháp Chánh Truyền truất quyền Nữ Phái không cho lên địa vị Chương Pháp và Giáo Tông.

Hộ Pháp để lời phân phiên cùng Thầy như vậy: *Thưa Thầy, Thầy đã nói con cũng đồng con, Nam Nữ vốn như nhau mà Thầy truất quyền của Nữ Phái không cho lên địa vị Chương Pháp và Giáo Tông, thì con e mất lễ công bình chăng?*

Thầy dạy: *Thiên Địa hữu Âm Dương, Dương thanh tác sanh, Âm thanh tác tử. Cả Càn Khôn Thế Giới nhờ Dương thanh mới bền vững; cả chúng sanh sống bởi Dương quang,*

[2] Phái vậy.

ngày nào mà Dương quang đã tuyệt, Âm khí lấy lừng, ấy là ngày Càn Khôn Thế Giới phải chịu trong hắc ám, mà bị tiêu diệt. Nam ấy Dương, Nữ ấy Âm, nếu Thầy cho Nữ Phái cầm quyền Giáo Tông làm chủ nên Đạo thì là Thầy cho Âm thắng Dương, nên Đạo ắt bị tiêu tàn ám muội.

Hộ Pháp lại kêu nài nữa rằng: Thầy truất quyền Giáo Tông Nữ Phái thì đã đành, song quyền Chương Pháp thì tưởng dầu ban cho cũng chẳng hại.

Thầy dạy: “Chương Pháp cũng là Giáo Tông, mà còn trọng hơn, là vì người thay mặt cho Hộ Pháp nơi Cửu Trùng Đài. Thầy đã chẳng cho ngôi địa vị Giáo Tông, thì lẽ nào cho ngôi địa vị Hộ Pháp con. Bồi chịu phận rủi sanh, nên cam phận thiệt thòi, lẽ Thiên Cơ đã định, Thầy chỉ cậy con để dạ thương yêu binh vực thay Thầy kéo tội nghiệp!”

TIẾT 2: PHÁP CHÁNH TRUYỀN: ĐẠO PHỤC NỮ ĐẦU SƯ

“Đầu Sư Nữ Phái mặc một bộ Đạo Phục y như Đạo Phục Đầu Sư Nam Phái, phải đội một NI KIM CÔ; như các vãi Chùa, toàn hàng trắng áo chín dài có thêu bông sen. Trên Kim Cô có choàng từ đầu tới gót. Đội mào Phương Thiên, trên chót Phương Thiên ngay đầu tóc có Thiên Nhãn Thầy bao quanh một vòng Minh Khí, đi giày vô ưu màu trắng, trên chót có để chữ “HƯƠNG” nghe à!”

CHÚ GIẢI: Đầu Sư Nữ Phái mặc một bộ Đạo Phục toàn là hàng trắng có thêu bông sen, y như Đạo Phục Đầu Sư Nam Phái áo chín dài, đội một cái Ni Kim Cô nghĩa là: cái Ni Kim Cô bằng hàng trắng, y như của các vãi Chùa, có thêu bông sen, bao quanh đầu một cái Kim Cô bằng vàng, trên Ni Kim Cô ấy phải choàng một cái MÁO PHƯƠNG THIÊN, nghĩa là: Cái choàng bằng hàng cho

thiệt mỏng, trên chót thêm một cái mũ bằng vàng chụp trọn đầu tóc, chính giữa ngay trước mặt có chạm Thiên Nhân Thủy, bao quanh một vòng Minh Khí, cái choàng của mào Phương Thiên phải cho thiệt dài, ba thước ba tất ba phân, vì mỗi phen lên ngự trên ngai; thì phải có hai vị Lễ Sanh Nữ Phái theo sau, nâng đỡ chững cho phết dưới đất; chơn đi giày vô ưu toàn bằng hàng trắng, trên chót mũi giày có thêu chữ «HUƠNG» là Tịch Đạo^[1]. Nếu đội mào Phương Thiên dường ấy là phải bới đầu tóc ngay mô ác mới đặng (coi đẹp chớ hệ chi mà phòng ngai)^[2].

HƯƠNG TÂM NHỨT PHIẾN CẬN CÀN KHÔN,
HUỆ ĐỨC TU CHƠN ĐỘ DẪN HỒN.
NHỨT NIỆM QUAN ÂM THỦY BẢO MẠNG,
THIÊN NIÊN ĐẰNG PHÁI THỦ SANH TỒN.

Cũng như của Nam Phái:

THANH ĐẠO TAM KHAI THẮT ỨC NIÊN,
THỌ NHƯ ĐỊA HUYỄN THANH HÒA THIÊN.
VÔ HƯ QUI PHỤC NHỜN SANH KHÍ,
TẠI VẠN CỔ ĐÀN CHIẾU PHẬT DUYÊN.

Đương đời này của Đức Lý Giáo Tông, thì Nam lấy chữ “THANH” Nữ lấy chữ “HUƠNG” làm tịch, tức là cả Đạo Hữu Nam Nữ từ Tín Đồ chí Thiên Phong đều trong đời Đức Lý Giáo Tông hành chánh đứng vào tịch Thanh, Hương. Qua đời Giáo Tông khác thì Nam sẽ lấy chữ “Đạo” Nữ chữ “Tâm”. Rồi cả chư Đạo Hữu Nam Nữ sẽ lấy Tịch: Đạo, Tâm; như vậy nối truyền hoài cho hết

[1] Xin giải Tịch Đạo của Nữ Phái.

[2] Vì thấy cả Chức Sắc Nam Nữ đều chúm chím cười thâm, nên Đức Lý Giáo Tông để câu này.

Tịch Đạo thì Thầy sẽ giảng cơ cho Tịch Đạo khác nữa. Lớn nhỏ, sau trước nhờ chữ Tịch Đạo ấy mà phân biệt (Hay).

Có kẻ hỏi: Thí dụ như đời Giáo Tông, thì Tịch Đạo của chư Đạo Hữu Nam Nữ đời trước, dầu Chức Sắc hay Tín Đồ cũng vậy, có phải buộc thay đổi Tịch Đạo không? Ta nói: Không, vì chính mình Giáo Tông kế vị cũng phải giữ Tịch Đạo trước, kỳ dư những Tín Đồ của đời Ngài độ rồi, tức là chi tộc của Ngài, mới đặt thay đổi mà thôi, còn những Chức Sắc cùng là Tín Đồ của Giáo Tông đời trước còn sót lại thì thuộc về chi tộc của Giáo Tông ấy không đặt phép thay đổi Tịch. (Hay)

Tỷ như có Tàn Giáo Tông sẽ lên kế vị cho Lý Giáo Tông thì cả Tín Đồ Nam Nữ mới nhập môn đều phải lấy Tịch «*Đạo Tâm*», dầu trong hàng Tín Đồ ấy sẽ có một chơn linh xứng đáng địa vị Chánh Phối Sư, mà Thầy giảng cơ phong chức đi nữa, thì cũng chịu Tịch Đạo Tâm, như các Tín Đồ khác, chớ Chức Sắc và Tín Đồ trong đời Lý Giáo Tông còn lại thì giữ Tịch “*Thanh Hương*” mà thôi, không đặt thay đổi.

TIẾT 3: PHÁP CHÁNH TRUYỀN CHÚ GIẢI: ĐẠO PHỤC CHÁNH PHỐI SƯ VÀ PHỐI SƯ

PHÁP CHÁNH TRUYỀN: “*Phối Sư cũng mặc y phục như vậy, song không có mào Phương Thiên, áo ba dải, nhưng trước ngực có thêu Thiên Nhân Thầy, bao quanh một vòng Minh Khí*”.

CHÚ GIẢI: Chánh Phối Sư mặc Đạo Phục y như Đầu Sư, áo chín dải, toàn bằng hàng trắng, nơi trước ngực có thêu Thiên Nhân Thầy, bao quanh một vòng Minh Khí áo có thêu bông sen y như của Đầu Sư vậy,

đầu đội NI KIM CÔ cũng như Đầu Sư, chơn đi giày vô ưu, có Tịch Đạo trước mũi, song **không đặt phép đội mao Phương Thiên**.

Phối Sư cũng mặc Đạo phục y như Chánh Phối Sư song áo có ba dải mà thôi. Chơn cũng đi giày vô ưu, có chữ Tịch Đạo trước mũi.

TIẾT 4: PHÁP CHÁNH TRUYỀN CHÚ GIẢI: ĐẠO PHỤC GIÁO SƯ

PHÁP CHÁNH TRUYỀN: “*Giáo Sư mặc áo ba dải; đội NI KIM CÔ bằng hàng trắng, không đi giày*”.

CHÚ GIẢI: Giáo Sư mặc Đạo Phục toàn bằng hàng trắng trơn, không thêu bông sen, áo ba dải; đầu đội Ni Kim Cô bằng hàng trắng, phải cho dài từ đầu tới gót, y như của Đầu Sư và Phối Sư, **chơn không đi giày**.

TIẾT 5: PHÁP CHÁNH TRUYỀN CHÚ GIẢI: ĐẠO PHỤC GIÁO HỮU

PHÁP CHÁNH TRUYỀN: *Giáo Hữu mặc Đạo Phục như Giáo Sư, nhưng không đội mao, giắt một bông sen, trên BÔNG SEN CÓ THIÊN NHÂN THẤY*.

CHÚ GIẢI: Giáo Hữu mặc Đạo phục y như Giáo Sư, song trên đầu không đặt đội mao Ni Kim Cô, chỉ giắt một bông sen trên đầu tóc mà thôi, giữa bông sen có Thiên Nhân Thấy.

TIẾT 6: PHÁP CHÁNH TRUYỀN CHÚ GIẢI: ĐẠO PHỤC LỄ SANH

PHÁP CHÁNH TRUYỀN: *Lễ Sanh Nữ Phái mặc Đạo Phục như Giáo Hữu, nhưng choàng ngang trên đầu một đoạn vải mỏng cột ra sau ót, thả một mí dài một mí vẫn, ngay đầu tóc có giắt một bông sen*.

CHÚ GIẢI: Lễ Sanh Nữ Phái mặc Đạo Phục y như Nữ Giáo Hữu, nhưng trên đầu thì choàng ngang một đoạn vải mỏng cột ra sau ót, thả một mí dài một mí vắn, xuống cho tới khỏi tròn, ngay đầu tóc có giắt một cái **bông sen trơn chớ không Thiên Nhãn**. (Phải sửa y phục của Lễ Sanh như vậy chớ phần nhiều người sai về Liên hoa ấy lắm).

TIẾT 7: PHÁP CHÁNH TRUYỀN CHÚ GIẢI: ĐẠO PHỤC CHÁNH TRỊ SỰ

Chánh Trị Sự mặc Đạo Phục y như Lễ Sanh, song toàn bằng vải trắng, **nịt ngang lưng một sợi dây** cũng bằng vải trắng, cho thiệt cứng như dây nịt (bề ngang 0m03) áo Đạo **cổ trịt viên chỉ kim tuyến vàng**, nơi tay trái có ba sắc Đạo (bề ngang 0m06 bề dài 0m10) đầu để trần.

TIẾT 8: PHÁP CHÁNH TRUYỀN CHÚ GIẢI: ĐẠO PHỤC PHÓ TRỊ SỰ

Phó Trị Sự mặc Đạo Phục y như Chánh Trị Sự, song áo **cổ trịt viên chỉ kim tuyến trắng**, khôngặng phép nịt ngang lưng một sợi dây như Chánh Trị Sự, áo một dải, nơi tay trái cũng có ba sắc Đạo (bề ngang 0m03 bề dài 0m05).

TIẾT 9: PHÁP CHÁNH TRUYỀN CHÚ GIẢI: ĐẠO PHỤC THÔNG SỰ

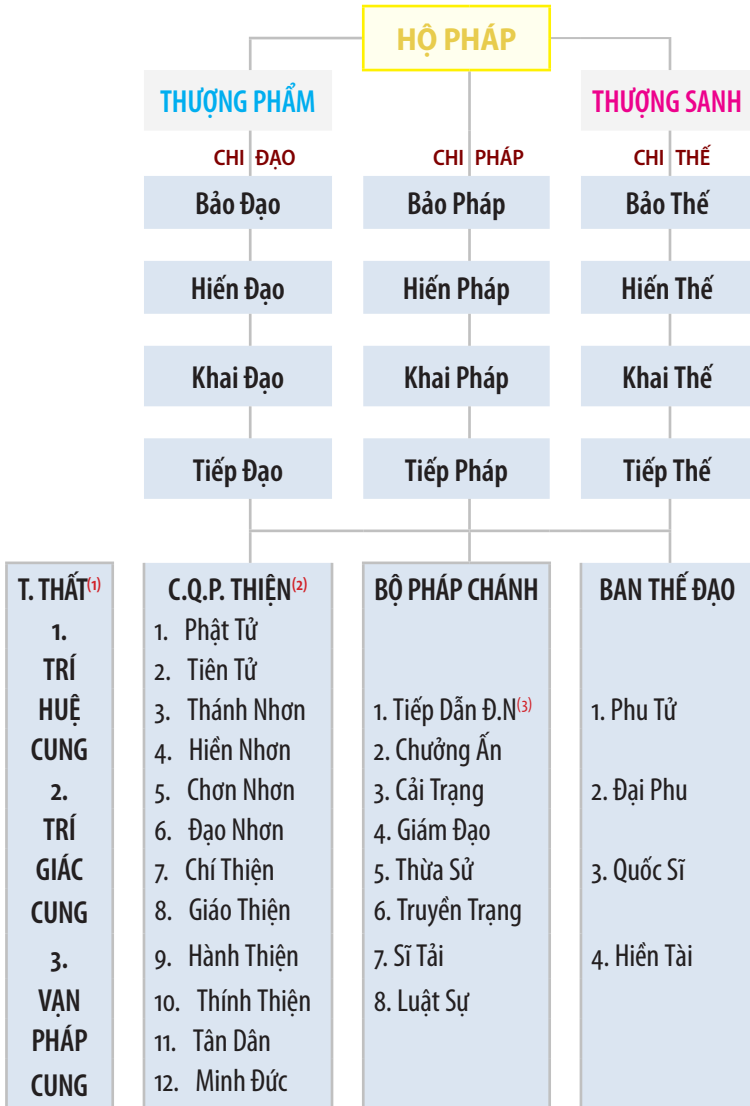
Thông Sự mặc một bộ Đạo Phục toàn bằng vải trắng, khôngặng phép viên chỉ kim tuyến, mà **hai bên cổ áo có thêu ba cổ pháp của Đạo** là: Bình Bát Vu, Phát Chủ và Bộ Xuân Thu, y như hình trên mào Tiểu Phục của Hộ Pháp, **nịt ngang lưng** một sợi dây cũng bằng vải trắng cho thiệt cứng như dây nịt, (bề ngang 0m03).

PHẦN BA

ĐẠO PHỤC CỦA CHỨC SẮC HIỆP THIÊN ĐÀI CẤP CAO

- TIẾT 1: ĐẠO PHỤC CỦA HỘ PHÁP
- TIẾT 2: ĐẠO PHỤC CỦA THƯỢNG PHẨM
- TIẾT 3: ĐẠO PHỤC CỦA THƯỢNG SANH
- TIẾT 4: ĐẠO PHỤC CỦA THẬP NHỊ THỜI QUÂN

HỆ THỐNG CHỨC SẮC HIỆP THIÊN ĐÀI



- (1). **T. Thất:** Tịnh Thất
- (2). **C.Q.P. Thiện:** Cơ Quan Phước Thiện
- (3). **Tiếp Dẫn Đ.N:** Tiếp Dẫn Đạo Nhơn

HỘ PHÁP

GIÁO TÔNG

**THẬP NHỊ BẢO QUÂN
(HÀN LÂM VIỆN CỦA ĐẠO)**

1. Bảo Huyền Linh Quân
2. Bảo Thiên Văn Quân
3. Bảo Địa Lý Quân
4. Bảo Học Quân
5. Bảo Cô Quân
6. Bảo Sanh Quân
7. Bảo Phong Hóa Quân⁽¹⁾
8. Bảo Văn Pháp Quân
9. Bảo Y Quân
10. Bảo Nông Quân
11. Bảo Công Quân
12. Bảo Thương Quân

- (1). **Ghi chú:** Trong quyển **Chánh Trị Đạo** của Ngài Khai Pháp Trần Duy Nghĩa, khi kể về Chức sắc Hàn Lâm Viện Thập nhị Bảo Quân, chỗ “*Bảo Phong Hóa Quân*” thì thay vào đó là “*Bảo Sĩ Quân*”. Như thế là đủ 4 vị Bảo Quân: Sĩ, Nông, Công, Thương.

ĐẠO PHỤC CỦA CHỨC SẮC HIỆP THIÊN ĐÀI

TIẾT 1: PHÁP CHÁNH TRUYỀN CHÚ GIẢI: ĐẠO PHỤC CỦA HỘ PHÁP

CHÚ GIẢI: Đạo Phục của Hộ Pháp có hai bộ, một bộ Đại Phục và một bộ Tiểu Phục.

Bộ Đại Phục, người phải mặc giáp, đầu đội Kim Khôi toàn bằng Vàng, trên KIM KHÔI CÓ THỂ TAM SON, giống như cái chìa ba nhánh, chủ nghĩa là Chưởng Quân Tam Thiên bên Tây Phương Cực Lạc. Chơn đi hia, trên chót mũi hia có chữ “PHÁP”, ngoài giáp thì choàng măng bào, thể nào bên tả phải giáp, bên hữu thì măng. Tay hữu (bên Đạo, nghĩa là bên Thượng Phẩm) cầm GIÁN MA XỬ (thể, lấy Đồi chế Đạo) còn tay tả (bên Thế, nghĩa là bên Thượng Sanh) nắm râu chuỗi “TỪ BI” (thể, lấy Đạo chế Đồi) thành ra nửa Đồi nửa Đạo. Ngang lưng cột dây Lịnh sắc có ba màu Đạo (thể Chưởng Quân Tam Giáo nơi mình, nắm trọn Thể Pháp và Bí Pháp đặng qui nhứt), cái **mỗi dây lịnh sắc phải ngay chính giữa bụng**.

Bộ Tiểu Phục thì toàn bằng hàng vàng (màu Đạo), đầu đội HỒN NGUỒN MẠO **màu vàng**, bề cao một tấc ngay trước trán chính giữa có thêu ba Cổ Pháp của Tam Giáo là Bình Bát Vu, cây Phất Chủ, và bộ Xuân Thu, ngay trên ba Cổ Pháp ấy có chữ “PHÁP” chơn đi giày vô ưu màu trắng. Nơi chót mũi có chữ “PHÁP” lưng nịt dây lịnh sắc y như Đại Phục.

Khi ngồi Tòa Tam Giáo, thì phải mặc bộ Tiểu Phục, còn **Đại Phục thì chỉ để khi ngự trên ngài mình**.

**TIẾT 2: PHÁP CHÁNH TRUYỀN CHÚ GIẢI:
ĐẠO PHỤC CỦA THƯỢNG PHẨM**

CHÚ GIẢI: Đạo Phục của Thượng Phẩm cũng có hai bộ, một bộ Đại Phục và một bộ Tiểu Phục.

Bộ Đại Phục thì toàn bằng hàng trắng, ngoài mặc áo lá màu xanh có viền chỉ kim tuyến bạc. Đầu để trần, chơn đi giấy vô ưu màu trắng, trước mũi có chữ “Đạo”. Lưng buộc dây lĩnh sắc y như của Hộ Pháp song mối phải thả ngay bên hữu. Tay hữu cầm LONG TU PHIẾN (nghĩa là cây quạt kết đủ 36 lông cò trắng) trên đầu quạt ngay giữa có PHÁT CHỦ, (thể, quạt đưa các chơn hồn vào Tam Thập Lục Thiên, nghĩa là vào Thiên vị) tay tả cầm xâu chuỗi TỬ BI, (thể, dâng Đạo vào cho Hộ Pháp).

Bộ Tiểu Phục cũng bằng hàng trắng, lưng cột dây lĩnh sắc y như Đại Phục, đầu đội HỒN NGUỒN MAO màu trắng, y như của Hộ Pháp, ngay giữa trán có thêu “Long Tu Phiến” ngay trên hình Long Tu Phiến có chữ “Đạo”.

Khi đến Tòa Tam Giáo, thì phải mặc bộ Tiểu Phục, còn Đại Phục thì chỉ dùng khi đến ngự trên ngài mình.

**TIẾT 3: PHÁP CHÁNH TRUYỀN CHÚ GIẢI:
ĐẠO PHỤC CỦA THƯỢNG SANH**

CHÚ GIẢI: Đạo Phục của Thượng Sanh cũng có hai bộ, một bộ Đại Phục và một bộ Tiểu Phục.

Bộ Đại Phục cũng y như của Thượng Phẩm, đầu bịt “THANHCÂN” nghĩa là: (một bao đánh xanh), lưng mang DÂY THẦN THÔNG (nghĩa là một đường lụa đỏ) và nịt dây lĩnh sắc y như của Hộ Pháp và Thượng Phẩm, song mối phải thả ngay về bên tả. Nơi lưng giắt THU

HÙNG KIỂM (thể, tạo thể và chuyển thể) tay hữu cầm cây PHÁT CHỦ (thể, đưa Thể vào cho Hộ Pháp) tay tả nắm râu chuỗi “TỪ BI” (thể, dâng Đạo cho Nhơn Sanh), chơn đi giấy vô ưu màu trắng, trước mũi có chữ “*Thể*”.

Bộ Tiểu Phục cũng y như của Thượng Phẩm, song ngay trước mào chính giữa có thêu Thư Hùng Kiếm và Phát Chủ, ngay trên hình Thư Hùng Kiếm và Phát Chủ có chữ “*Thể*”, lưng cột dây lĩnh sắc như Đại Phục.

Khi đến Tòa Tam Giáo, thì phải mặc bộ Tiểu Phục, còn **Đại Phục thì chỉ khi đến ngự trên ngai mình.**

TIẾT 4: PHÁP CHÁNH TRUYỀN CHÚ GIẢI: ĐẠO PHỤC CỦA THẬP NHỊ THỜI QUÂN

CHÚ GIẢI: Đạo Phục của Thập Nhị Thời Quân có hai bộ, một bộ Đại Phục và một bộ Tiểu Phục.

Bộ Đại Phục toàn bằng hàng trắng, **cổ trệt viên chỉ Kim Tuyến bạc.** Đầu đội MÁO QUẠ cũng bằng hàng trắng, lưng nịt dây lĩnh sắc theo chi mình mà thả mỗi, chơn đi giấy vô ưu màu trắng.

Bộ Tiểu Phục cũng toàn hàng trắng. Lưng nịt dây lĩnh sắc y như Đại Phục. Đầu đội mào cũng như Tiểu Phục của Hộ Pháp, Thượng Phẩm và Thượng Sanh, tùy theo chi mình mà để Cổ Pháp, chơn đi giấy vô ưu màu trắng.

Khi Hành Chánh thì mặc bộ Tiểu Phục, còn Đại Phục thì khi Đại Lễ. Còn nhiều vị Chơn Quân khác hoặc đã đến rồi hoặc chưa đến, mà Đạo Phục còn để tạm hay là Thầy chưa quyết định, sau sẽ giải rõ.

PHẦN BỐN
ĐẠO PHỤC CỦA CHỨC SẮC HIỆP THIÊN ĐÀI
– BỘ PHÁP CHÁNH

- TIẾT 1: ĐẠO PHỤC CỦA LUẬT SỰ
- TIẾT 2: ĐẠO PHỤC CỦA SĨ TÀI
- TIẾT 3: ĐẠO PHỤC CỦA TRUYỀN TRẠNG
- TIẾT 4: ĐẠO PHỤC CỦA THỪA SỬ
- TIẾT 5: ĐẠO PHỤC CỦA GIÁM ĐẠO
- TIẾT 6: ĐẠO PHỤC CỦA CẢI TRẠNG
- TIẾT 7: ĐẠO PHỤC CỦA CHƯỜNG ẨN
- TIẾT 8: ĐẠO PHỤC CỦA TIẾP DẪN ĐẠO NHƠN

(Trích HIỂN PHÁP HTĐ CHƯƠNG III)

Điều Thứ Năm: – Đạo phục của mỗi phẩm Chức Sắc Hiệp Thiên Đài.

TIẾT 1: ĐẠO PHỤC CỦA LUẬT SỰ

Có hai bộ: Đại và Tiểu phục.

a) **Đại phục:** Mặc áo tràng trắng, hai bên vai áo có dấu hiệu Tam Giáo và Cổ Pháp, trên Cổ Pháp có cân công bình, đầu đội NHỰT NGUYỆT MAO.

b) **Tiểu phục:** Mặc trường y trắng có 6 nút, lưng mang dây nịt trắng, đầu đội KHÔI NGUYỄN MAO, trước mũ có thêu Thiên Nhân, có dấu hiệu Cổ Pháp, trên Cổ Pháp có cân công bình, và hai chữ Luật Sự bằng quốc tự.

TIẾT 2: ĐẠO PHỤC CỦA SĨ TÀI

Có hai bộ: Đại và Tiểu phục.

a) **Đại phục:** Mặc áo tràng trắng, đầu đội NHỰT NGUYỆT MAO, hai bên mũ có dấu hiệu Tam Giáo và Cổ Pháp, trên Cổ Pháp có cân công bình.

b) **Tiểu phục:** Mặc trường y trắng có 6 nút, lưng mang dây nịt trắng, đầu đội KHÔI NGUYỄN MAO, trước mũ có thêu Thiên Nhân, có dấu hiệu Cổ Pháp, trên Cổ Pháp có cân công bình và hai chữ Sĩ Tài bằng quốc tự.

TIẾT 3: ĐẠO PHỤC CỦA TRUYỀN TRẠNG

Có hai bộ: Đại và Tiểu phục.

a) **Đại phục:** Mặc áo tràng trắng, đầu đội NHỰT NGUYỆT MAO, hai bên mũ có dấu hiệu Tam Giáo và Cổ Pháp, trên Cổ Pháp có cân công bình.

b) Tiểu phục: Mặc trường y trắng có 6 nút, lưng mang dây nịt trắng, đầu đội KHÔI NGUYỄN MAO, trước mào có thêu Thiên Nhân, có dấu hiệu Cổ Pháp, trên Cổ Pháp có cân công bình và hai chữ Truyền Trạng bằng quốc tự.

TIẾT 4: ĐẠO PHỤC CỦA THỪA SỬ

Có hai bộ: Đại và Tiểu phục.

a) Đại phục: Mặc áo tràng trắng, đầu đội NHỰT NGUYỄN MAO, hai bên mào có dấu hiệu Tam Giáo và Cổ Pháp, trên Cổ Pháp có cân công bình.

b) Tiểu phục: Mặc trường y trắng có 6 nút, lưng mang dây nịt trắng, đầu đội KHÔI NGUYỄN MAO, trước mào có thêu Thiên Nhân, có dấu hiệu Cổ Pháp, trên Cổ Pháp có cân công bình và hai chữ Thừa Sử bằng quốc tự.

TIẾT 5: ĐẠO PHỤC CỦA GIÁM ĐẠO

Có hai bộ: Đại và Tiểu phục.

a) Đại phục: Mặc áo tràng trắng, đầu đội NHỰT NGUYỄN MAO, hai bên mào có dấu hiệu Tam Giáo và Cổ Pháp, trên Cổ Pháp có cân công bình.

b) Tiểu phục: Mặc trường y trắng có 6 nút, lưng mang dây nịt trắng, đầu đội KHÔI NGUYỄN MAO, trước mào có thêu Thiên Nhân, có dấu hiệu Cổ Pháp, trên Cổ Pháp có cân công bình và hai chữ Giám Đạo bằng quốc tự.

TIẾT 6: ĐẠO PHỤC CỦA CẢI TRẠNG

Có hai bộ: Đại và Tiểu phục.

a) **Đại phục:** Mặc áo tràng trắng, đầu đội NHỰT NGUYỆT MAO, hai bên mào có dấu hiệu Tam Giáo và Cổ Pháp, trên Cổ Pháp có cân công bình.

b) **Tiểu phục:** Mặc trường y trắng có 6 nút, lưng mang dây nịt trắng, đầu đội KHÔI NGUYỄN MAO, trước mào có thêu Thiên Nhân, có dấu hiệu Cổ Pháp, trên Cổ Pháp có cân công bình và hai chữ Cải Trạng bằng quốc tự.

TIẾT 7: ĐẠO PHỤC CỦA CHƯỜNG ẤN

Có hai bộ: Đại và Tiểu phục.

a) **Đại phục:** Mặc áo tràng trắng, đầu đội NHỰT NGUYỆT MAO, lưng buộc đường lụa trắng đánh ba tào, dưới có hai tui trắng, chơn mang giày trắng.

b) **Tiểu phục:** Mặc trường y trắng có 6 nút, lưng buộc đường lụa trắng đánh ba tào, dưới có 2 tui trắng, đầu đội HỒN NGUỒN MAO, trước mào có thêu Cổ Pháp và hai chữ Chưởng Ấn bằng quốc tự, chơn mang giày trắng.

TIẾT 8: ĐẠO PHỤC CỦA TIẾP DẪN ĐẠO NHƠN

Có hai bộ: Đại và Tiểu phục.

a) **Đại phục:** Mặc áo tràng trắng, đầu đội NHỰT NGUYỆT MAO, lưng buộc đường lụa trắng đánh ba tào, dưới có hai tui trắng, chơn mang giày trắng.

b) **Tiểu phục:** Mặc trường y trắng có 6 nút, lưng buộc đường lụa trắng đánh ba tào, dưới có 2 tui trắng, đầu đội HỒN NGUỒN MAO, trước mào có thêu Cổ Pháp và chữ Tiếp Dẫn Đạo Nhơn bằng quốc tự, chơn mang giày trắng.

Điều Thứ Sáu:

Khi thọ mạng lệnh của Chưởng Quân Hiệp Thiên Đài hay của Thập Nhị Thời Quân, từ phẩm Sĩ Tái đến phẩm Tiếp Dẫn Đạo Nhơn được buộc dây Sắc Lệnh nơi mình trong lúc hành sự, nhưng phải theo Chi của vị Chưởng Quân Hiệp Thiên Đài hay của vị Thời Quân ra lệnh mà thả mối. Trường hợp mang dây Sắc Lệnh phải được ghi rõ trong Thánh Lệnh giao phó nhiệm vụ cho đương sự.

PHÂN NĂM
ĐẠO PHỤC CỦA CHỨC SẮC HIỆP THIÊN ĐÀI
-THẬP NHỊ BẢO QUÂN

- *TIẾT 1: PHÁP CHÁNH TRUYỀN CHÚ GIẢI: ĐẠO PHỤC CỦA BẢO VẤN PHÁP QUÂN*
- *TIẾT 2: PHÁP CHÁNH TRUYỀN CHÚ GIẢI: ĐẠO PHỤC CỦA BẢO SANH QUÂN*
- *TIẾT 3: 12 BẢO QUÂN LÀ THÀNH PHẦN CỦA HÀN LÂM VIỆN CAO ĐÀI*

TIẾT 1: PHÁP CHÁNH TRUYỀN CHÚ GIẢI: ĐẠO PHỤC CỦA BẢO VẤN PHÁP QUÂN

CHÚ GIẢI: Bộ Đại Phục của Văn Pháp toàn bằng hàng trắng, đầu đội NHỰT NGUYỆT MAO^[1] như các Chức Sắc nơi Hiệp Thiên Đài, song hai bên ngay chính giữa có kết một bông sen năm cánh, trên mỗi bông thì thêu Thiên Nhân Thấy ngay đường giữa trước máo cũng kết một bông sen nhưng khỏi thêu Thiên Nhân. Cả thầy là ba bông sen trên máo.

Lưng ĐAI BẠCH TUYẾT THÂN QUANG bằng hàng trắng, bề dài ba thước ba tấc ba phân; bề ngang ba tấc ba phân ba ly, buộc mỗi chừa ra trước thế nào đủ thắt một bông sen năm cánh.

Chơn đi giầy vô ưu cũng bằng hàng trắng, trước mũi mỗi chiếc cũng có một bông sen nhỏ hơn một thỉ.

TIẾT 2: PHÁP CHÁNH TRUYỀN CHÚ GIẢI: ĐẠO PHỤC CỦA BẢO SANH QUÂN

CHÚ GIẢI: Bộ Đại Phục của Bảo Sanh Quân toàn bằng hàng trắng. Đầu đội NHỰT NGUYỆT MAO giống như các Chức Sắc Hiệp Thiên Đài, ngay giữa máo từ ba phân lên bốn phân thêu một Thiên Nhân; hai bên máo thêu hai Thiên Nhân nữa, cả thầy là ba.

Vòng theo vành máo cột một sợi dây Tiên Thằng, (bề ngang tám phân, bề dài hai thước) buộc thế nào chừa Thiên Nhân ngay giữa máo ra, cho hai mối thòng xuống

[1] Y theo Thánh Giáo ngày 13 Mars 1931 của Lục Nương Diêu Trì cung dạy về máo của Thập Nhị Thời Quân thì cái vòng tròn úp lên đầu đội là “**Thế Nhựt Hình**” còn hình bán nguyệt của máo là “**Thế Nguyệt Tượng**”. Vậy thì gọi là Nhựt Nguyệt Mạo.

hai bên vai. Lưng đai SONG QUANG THẦN THÔNG, nghĩa là một đường lụa trắng, kết hai bên hông hai vòng vô vi. Chơn đi giày vô ưu cũng bằng hàng trắng.

TIẾT 3: 12 BẢO QUÂN LÀ THÀNH PHẦN CỦA HÀN LÂM VIỆN CAO ĐÀI

Trong Đạo Cao Đài, Hàn Lâm Viện là một cơ quan đặc biệt nằm ngoài CTĐ và HTĐ, do Đức Chí Tôn lập nên, dưới quyền chương quản của Giáo Tông và Hộ Pháp, có nhiệm vụ bảo tồn và phát huy nền Văn hóa Cao Đài mà Đức Chí Tôn tạo ra cho toàn nhân loại.

Hàn Lâm Viện Cao Đài gồm 12 Viện sĩ gọi là Thập nhị Bảo Quân, mỗi vị có chức năng chuyên môn riêng biệt đặc sắc, kể ra sau đây:

▪ Theo quyển “**Lời Phê của Đức Hộ Pháp**”, trang 25 thì Thập nhị Bảo Quân gồm:

LỜI PHÊ: Toàn thể Bảo Quân là Hàn Lâm Viện, mỗi vị có sở thức sở năng, ấy là điều khác nhau đặc biệt, tỹ như Huyền Linh Quân, nghĩa là Thần linh hồn, khác với Bảo Học Quân thuộc về khoa học hay là thực tế học.

1. Bảo Huyền Linh Quân.
2. Bảo Thiên Văn Quân.
3. Bảo Địa Lý Quân.
4. Bảo Học Quân.
5. Bảo Cô Quân.
6. Bảo Sanh Quân.
7. Bảo Phong Hóa Quân.
8. Bảo Văn Pháp Quân.
9. Bảo Y Quân.

10. Bảo Nông Quân.
11. Bảo Công Quân.
12. Bảo Thương Quân.

Thập nhị Bảo Quân dưới quyền nào của Đạo?

LỜI PHÊ: Riêng cho quyền Thượng Hội, dưới quyền chỉ huy của Giáo Tông và Hộ Pháp.

▪ Theo quyền “**Chánh Trị Đạo**” của Ngài Khai Pháp Trần Duy Nghĩa, trang 69, Ngài kể Thập nhị Bảo Quân, thay vì số 7 là Phong Hóa Quân thì chỗ đó là Bảo Sĩ Quân. Như vậy có đủ 4 vị Bảo Quân: Sĩ, Nông, Công, Thương.

Phẩm vị Thập nhị Bảo Quân do Đức Chí Tôn hay Quyền thiêng liêng giáng cơ phong thưởng, giống y như Thập nhị Thời Quân HTĐ, chớ không do cầu phong cầu thăng hay công cử như bên Chức sắc CTĐ và CQP.T.

Khi châu lễ Đức Chí Tôn tại Tòa Thánh, chư vị Bảo Quân đứng tại chỗ HTĐ, dưới các bức cửa chư vị Thời Quân, và đứng sắp hàng phân ra hai bên tả hữu của chư vị Thời Quân. Nếu chỉ có 1 vị Bảo Quân châu lễ thì vị ấy đứng phía bên Chi Thế, tức là bên phía Đức Thượng Sanh.

CGPCT: “*Ngoại PCT, dưới quyền Hộ Pháp thì còn Bảo Văn Pháp Quân (Arts et Belles Lettres), trước phong đờ làm Tiếp Lễ Nhạc Quân, nay đã vào chánh vị đăng chính đốn Lễ Nhạc lại cho hoàn toàn cho tới ngày thành Đạo.*

Bảo Sanh Quân (Assistance Publique), Thầy phong đờ làm Tiếp Y Quân, đăng đợi ngày thành Đạo.

Bảo Học Quân (Enseignement) và nhiều Chức sắc khác nữa Thầy chưa lập. Các vị ấy Hộ Pháp đang chờ đến.”

MỘT SỐ VỊ BẢO QUÂN ĐÃ ĐƯỢC ĐỨC CHÍ TÔN ÂN PHONG

* BẢO VĂN PHÁP QUÂN	Ông Cao Quỳnh Diêu,	đặc phong	1930.
* BẢO SANH QUÂN	Bác sĩ Lê Văn Hoạch,	đặc phong	1930.
* BẢO CÔ QUÂN	Luật sư Dương Văn Giáo.		
* BẢO HỌC QUÂN	Luật sư Nguyễn Văn Lộc,	đặc phong	1972.
* BẢO Y QUÂN	Bác sĩ Trương Kế An, (bút hiệu Tuyết Văn Mặc Khách)	đặc phong	1972.
* BẢO NÔNG QUÂN	Ông Đặng Văn Dẫn,	đặc phong	1972.

Phẩm vị Thập nhị Bảo Quân do Đức Chí Tôn hay Quyền thiêng liêng giáng cơ phong thưởng, giống y như Thập nhị Thời Quân HTĐ, chớ không do cầu phong cầu thăng hay công cử như bên Chức sắc CTĐ và CQPT.

Khi châu lễ Đức Chí Tôn tại Tòa Thánh, chư vị Bảo Quân đứng tại chỗ HTĐ, dưới các bức cửa chư vị Thời Quân, và đứng sắp hàng phân ra hai bên tả hữu của chư vị Thời Quân. Nếu chỉ có 1 vị Bảo Quân châu lễ thì vị ấy đứng phía bên Chi Thế, tức là bên phía Đức Thượng Sanh.

CGPCT: “*Ngoại PCT, dưới quyền Hộ Pháp thì còn Bảo Văn Pháp Quân (Arts et Belles Lettres), trước phong đỡ làm Tiếp Lễ Nhạc Quân, nay đã vào chánh vị đăng chính đốn Lễ Nhạc lại cho hoàn toàn cho tới ngày thành Đạo.*

Bảo Sanh Quân (Assistance Publique), Thầy phong đỡ làm Tiếp Y Quân, đăng đợi ngày thành Đạo. Bảo Học Quân (Enseignement) và nhiều Chức sắc khác nữa Thầy chưa lập. Các vị ấy Hộ Pháp đang chờ đến.”

- **Trích Thánh giáo trong Đàn cơ Phong Thánh tại Cung Đạo Đền Thánh đêm 15-11-Tân Hợi (dl 1-1-1972).**

Phò loan: Ngài Hiến Pháp và Khai Đạo.

Đức Phạm Hộ Pháp giảng cơ:

Ngài Hiến Đạo bạch: *Cầu xin Đức Ngài phong vị chánh thức cho 3 vị Bảo Quân.*

Đọc danh sách:

* *Trương Kế An: đặc phong Bảo Y Quân.*

* *Nguyễn Văn Lộc: đặc phong Bảo Học Quân.*

* *Đặng Văn Dẫn: đặc phong Bảo Nông Quân.*

Ngài Hiến Đạo bạch: *Cầu xin Đức Ngài chỉ giáo về sự đối phẩm và Tiểu phục của chư vị Bảo Quân.*

– **Đối phẩm Phối Sư. Tiểu phục cũng sửa lại còn một Thiên nhân như Hộ Đàn.**

Ngài Hiến Đạo bạch: *Xin Đức Ngài chỉ định chư vị Bảo Quân đứng cúng thế nào?*

– **Bảo Quân đứng hai bên tả hữu dưới các bực của Hiệp Thiên, như có một thì đứng bên Chi Thế.”.....**

- **Trích Thánh giáo Đàn cơ tại Giáo Tông Đường đêm 11-Giêng-Nhâm Tý (dl 23-2-1972)**

Phò loan: Ngài Hiến Pháp và Khai Đạo. Hầu đàn: Bảo Đạo, Hiến Đạo.

Đức Phạm Hộ Pháp giảng cơ.

«.....»

Ngài Bảo Đạo bạch: *Xin Đức Ngài chỉ dạy về phẩm Hiền Nhơn và nhiệm vụ của chư vị Bảo Quân?*

– Bản đạo hứa sẽ đình sau thì phải chờ một thời gian nữa sẽ giải thích trước mặt các Chức sắc tân thăng và có cả mấy vị Bảo Quân, vì vấn đề này liên quan mật thiết với nhiệm vụ của Hiền Nhơn.

Bảo Sanh Quân cũng có công việc từ thiện Phạm Môn.

Bảo Y Quân cũng có nhiệm vụ từ thiện.

Bảo Học Quân thì trùm hết.

Bảo Nông Quân thì vai chánh về lương điền, công nghệ và luôn Công, Thương, nên mới có sự liên hệ với nhau.

CTĐ cũng vậy, vì bên ấy cũng có Học, Y, Nông, v.v...

Tất cả đều là công việc chung của Đạo. Chư Chức sắc cứ tùy nhiệm vụ mà thi hành đúng theo tôn chỉ thì sẽ thành công.”

Trong một Đoàn cơ khác, Đức Cao Thượng Phẩm giáng, ngày 22-12-Kỷ Sửu (dl 8-2-1950), nói chuyện với Ngài Bảo Sanh Quân Lê Văn Hoạch, về nhiệm vụ của Bảo Sanh Quân trong Hàn Lâm Viện, trích ra sau đây:

“Bảo Sanh Quân là một phần trọng yếu với danh từ của Đức Chí Tôn đặt để.

Vậy Hiền hữu khá trợn tâm làm thế nào cho được sự hạnh phúc cho dân, thì các Đấng sẽ sẵn sàng ám trợ mỗi việc đều thành công. Vai tuồng của Hiền hữu còn dài, nhưn sanh còn đương mong mỗi thì phải để một chí hướng cao siêu, tâm phương hay làm cho đời thoát khổ và bảo tồn sự sống của nhưn loại. Ấy là sở định trách nhiệm của Hiền hữu đó.

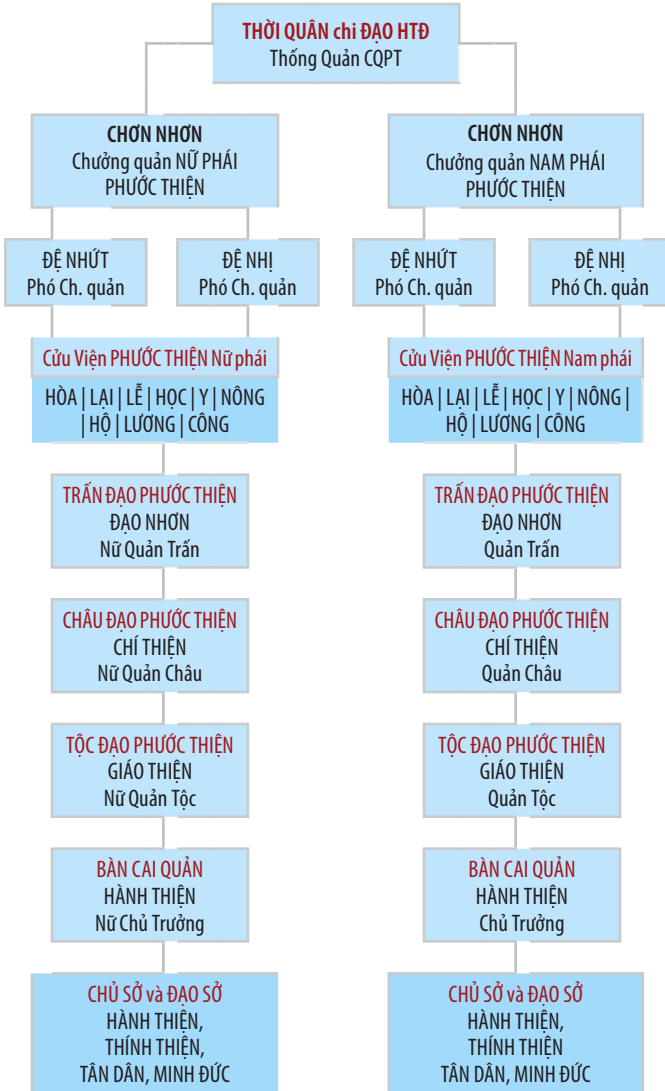
Một điều cần lưu ý là lấy đạo đức thẳng hung bạo, dùng nghĩa nhân qui phục lòng dân, ấy là phương lập quốc trường cửu đó.”

PHẦN NĂM ĐẠO PHỤC CỦA CHỨC SẮC HIỆP THIÊN ĐÀI – THẬP NHỊ BẢO QUÂN

* * *

PHẦN SÁU
ĐẠO PHỤC CỦA CHÚC SẮC HIỆP THIÊN ĐÀI
– HỘI THÁNH PHƯỚC THIỆN

TỔ CHỨC CƠ QUAN PHƯỚC THIÊN



CƠ QUAN PHƯỚC THIỆN (CQPT) LÀ MỘT TỔ CHỨC của Đạo Cao Đài, có nhiệm vụ làm những việc phước và những việc thiện để giúp ích những người đang bị khổ đau trong cuộc sống.

“Phước Thiện là cơ quan bảo tồn sanh chúng trên đường sanh hoạt nuôi sống thi hài, tức là cơ quan giải khổ cho chúng sanh, tầm phương bảo bọc những kẻ tật nguyên, cô độc, dốt nát, ít oi, hoặc giúp tay cho bên Hành Chánh thi hành luật pháp cho đặng dễ dàng trọn vẹn.”

“Chơn truyền của PT là thay thế cho Chí Tôn và Phật Mẫu thực hành cơ cứu khổ bằng phương pháp là: Làm cha những kẻ không cha, làm mẹ những kẻ không mẹ, làm anh những kẻ không anh, làm bạn những kẻ thiếu bạn, làm chồng làm vợ những kẻ không vợ không chồng, trong sự thương yêu cao quý và trong sự giúp đỡ chơn thành.

Có vậy mới có thể thực hành cơ quan cứu khổ của Đức Chí Tôn để nơi mặt thế này.”

■ (Thánh giáo của Đức Cao Thượng Phẩm tại Qui Thiện Đường ngày 26-10-Canh Dần 1950)

“Phương pháp ấy rất đơn giản và cũng rất dễ làm, nếu ai có thiện tâm thương yêu hơn loại, dầu cho kẻ yếu hay tật nguyên cũng có thể làm được, đừng nói chi kẻ trí thức là phải thực hành chương trình xã hội thuần túy này.

Phải cho cơm những kẻ thiếu cơm, cho thuốc những kẻ bệnh thiếu thuốc, cho hàn những kẻ không hàn chôn, chớ che những kẻ bị đàn áp bất công, binh vực những kẻ bị chúng hiếp, an ủi những kẻ buồn rầu, khuyến khích

những kẻ toan thoái bước, độ những kẻ khổ tâm, lau nước mắt những kẻ cô độc đang khóc trước mặt mình.

Tóm lại là phải tự hiến mảnh thân làm con tế vật cho Đức Chí Tôn để làm tôi đòi cho con cái của Người sử dụng, trong việc đem hạnh phúc đến cho họ, để thực hành trọn vẹn cơ quan giải khổ của Đại Từ Phụ.”

■ (Thánh giáo của Bát Nương tại Qui Thiện Đường ngày 26-10-Canh Dần 1950).

QUÁ TRÌNH THÀNH LẬP

Tiền thân của CQPT là Phạm Môn:

Đến năm Mậu Dần (1938), có cuộc Đại Hội Nhơn Sanh, Cơ quan Phước Thiện mới được chính thức khai sanh do **Đạo Nghị Định số 48/PT ngày 19-10-Mậu Dần (dl 10-12-1938)**, tức là **Quyển Vạn Linh công nhận. Đạo Nghị Định** này do **Đức Hộ Pháp và Đức Giáo Tông Lý Thái Bạch** đồng ký tên.

Nguyên văn Đạo Nghị Định như sau:

Văn phòng
HỘ PHÁP

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ
(Thập tam niên)

Số:48/PT

TÒA THÁNH TÂY NINH

ĐẠO NGHỊ ĐỊNH

Chiếu y Pháp Chánh Truyền ban quyền hành cho Giáo Tông và Hộ Pháp,

Chiếu theo Đạo Nghị Định số 4/60 phân định quyền hành cho CTĐ và HTĐ ngày 4-11-Ất Hợi (dl 29-11-1935),

Nghĩ vì Hội Thánh duy có một mà quyền đạo có bốn phương là: Hành Chánh, Tòa Đạo, Phước Thiện và Phổ Tế.

Nghĩ vì CQPT cốt để mở đường Thánh đức cho toàn sanh chúng có đủ phương thế nhập vào Thánh thể, người ngoại giáo có thể nhờ nơi cửa PT mà hiệp một cùng Hội Thánh, nên:

NGHỊ ĐỊNH

Điều thứ nhứt: Hội Thánh sẽ tuyển chọn trong hàng Chức sắc Thiên phong đủ hạnh đức, đủ công nghiệp đáng chiết ra lo khai hóa, giáo hóa cả CQPT đặng cứu thế độ đời.

Điều thứ nhì: Chức sắc PT chú trọng nhập vào Thập nhị Đẳng cấp thiêng liêng, kể ra dưới đây:

1. MINH ĐỨC	2. TÂN DÂN
3. THÍNH THIỆT	4. HÀNH THIỆT
5. GIÁO THIỆT	6. CHÍ THIỆT
7. ĐẠO NHƠN	8. CHƠN NHƠN
9. HIỀN NHƠN	10. THÁNH NHƠN
11. TIÊN TỬ	12. PHẬT TỬ.

Điều thứ ba: Những người ngoại giáo hay chư vị đạo nhơn các nền tôn giáo khác, muốn nhập vào cửa Đạo, thì Hội Thánh sẽ do nơi công nghiệp PT của họ mà định vị, tùy theo công nghiệp nhỏ lớn đặng định phẩm từ bậc Minh Đức tới Chơn Nhơn mà thôi.

Còn bậc Hiền Nhơn đở lên thì giúp Hội Thánh giữ gìn chơn pháp, nên các phẩm vị này phải có cơ bút giáng phong mới đặng.

Điều thứ tư: Cả CQPT đều giao cho HTĐ chưởng quản.

Điều thứ năm: Chức sắc PT không có đạo phục riêng, duy dạng Hội Thánh ân tứ Lịnh bài và Sắc Lịnh, kể ra sau này:

- Minh Đức và Tân Dân, duy có lãnh Cấp bằng, mặc áo đạo phục trắng trơn mà thôi, không có dấu hiệu chi ngoại thể.
- Bậc Chức sắc Thiên phong hay là Chức việc thì mặc đồ đạo phục của mình, những người ngoại giáo thì phải mặc khăn đen áo dài theo quốc phục.
- Thính Thiện, Hành Thiện và Giáo Thiện thì lãnh Sắc Lịnh phái Ngọc, có Lịnh bài của mỗi phẩm vị ấy gắn giữa dây Sắc Lịnh ngay ngực.
- Chí Thiện, Đạo Nhơn và Chơn Nhơn mang dây Sắc Lịnh phái Thượng, có gắn Lịnh bài mỗi phẩm vị của họ ngay ngực.
- Hiền Nhơn, Thánh Nhơn và Tiên Tử thì mang dây Sắc Lịnh phái Thái, có gắn Lịnh bài mỗi phẩm vị của họ ngay ngực.
- Phẩm Phật Tử thì do nơi cơ bút của Chí Tôn định và mặc sắc phục chi thì tự nơi Người định đoạt.

Điều thứ sáu: Sắc Lịnh và Lịnh bài của PT duy mặc nơi Thánh Thất và Tòa Thánh để châu lễ Đức Chí Tôn mà thôi, không dạng phép dùng theo đồ thường thế.

Điều thứ bảy: Cả Hội Thánh CTĐ và HTĐ tùy phận sự mình thi hành Đạo Nghị Định này.

Lập tại Tòa Thánh, ngày 19 tháng 10 năm Mậu Dần.
(dl 10-12-1938)

GIÁO TÔNG

HỘ PHÁP

LÝ THÁI BẠCH Chương quản Nhị Hữu Hình Đài

PHẠM CÔNG TẮC

Vâng lệnh ban hành cho toàn Phước Thiện.

KHAI PHÁP HTĐ

Chương Quản Phước Thiện

TRẦN DUY NGHĨA

PHẦN BẢY
ĐẠO PHỤC CỦA CHÚC SẮC HIỆP THIÊN ĐÀI
– BAN THỂ ĐẠO

- TIẾT 1: QUY ĐIỀU BAN THỂ ĐẠO*
- TIẾT 2: LỄ PHỤC BAN THỂ ĐẠO*

TIẾT 1: QUY ĐIỀU BAN THẾ ĐẠO

THÀNH LẬP

Chiếu theo Thánh Giáo Đức LÝ GIAO TÔNG ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ ngày mồng 3 tháng Chạp năm Quý Tỵ (1953) và Thánh Giáo Đức Hộ Pháp ngày mồng 9 tháng 2 năm Ất Tỵ (1965).

Quy Điều đã được tu chỉnh do HỘI THÁNH HIỆP THIÊN ĐÀI theo Vi bằng số 10/VB ngày mùng 6 tháng 6 năm Kỷ Dậu (DL ngày 19.7.1969) và được Đức Hộ Pháp phê chuẩn do THÁNH GIÁO đêm mùng 4 tháng 7 năm Kỷ Dậu (DL: 16.8.1969).

Thể theo tinh thần Thánh Giáo của Đức LÝ GIAO TÔNG đêm mùng 3 tháng 12 năm Quý Tỵ (1953) và theo tôn chỉ của ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ, Hội Thánh Tòa Thánh Tây Ninh thành lập BAN THẾ ĐẠO cốt yếu mở rộng trường công quả tiếp đón những bậc nhân tài văn võ có khả năng phụng sự cho Đạo mà không thể phở Đồi hành Đạo.

BAN THẾ ĐẠO tức là cơ quan thuộc về phần Đồi bắt nguồn từ cửa Đạo – phát xuất làm dây nối liền cho Đạo Đồi tương đắc tương liên, ngõ hầu tạo lập một đời sống thanh bình cho nhơn loại trong thời chuyển thế.

NHIỆM VỤ VÀ PHẨM TRẬT

Chức Sắc trong Ban Thế Đạo có nhiệm vụ độ ĐỒI nâng ĐẠO và hành trực tiếp với Cửu Trùng Đài về mặt chuyên môn trong Xã Hội, và trực thuộc Hiệp Thiên Đài “CHI THỂ” về mặt Chơn Truyền và Luật Pháp. BAN THẾ ĐẠO gồm có 4 phẩm:

- HIỀN TÀI
- QUỐC SĨ
- ĐẠI PHU
- PHU TỬ

Những vị nào muốn được tuyển trạch vào Ban Thể Đạo phải có 2 Vị Chức Sắc trong Đạo tiến cử và phải nhập môn cầu Đạo, khi được Hội Thánh chấp nhận vào hàng phẩm kể trên tùy địa vị ngoài Đời của đương sự.

** Phương thức chọn lọc và phong vị:*

- a. Hàng phẩm Hiền Tài do Hội Thánh Hiệp Thiên Đài chọn lọc và tấn phong ⁽¹⁾.
- b. Các hàng phẩm QUỐC SĨ, ĐẠI PHU và PHU TỬ do Hội Thánh Hiệp Thiên Đài tuyển chọn và dâng lên quyền Thiêng Liêng phán định.

TIẾT 2: LỄ PHỤC BAN THỂ ĐẠO

Lễ Phục HIỀN TÀI.— Áo tràng trắng, đầu bịt khăn đóng đen, mang dấu hiệu Cổ Pháp Giáo Tông nơi ngực, thêm hai chữ “*Hiền Tài*” bằng Quốc ngữ, trong giờ châu Lễ giữ địa vị trên Phẩm Lễ Sanh dưới Giáo Hữu.

Lễ Phục QUỐC SĨ.— Y như của Hiền Tài, Cổ Pháp thêm hai chữ “*Quốc Sĩ*”, khi châu Lễ giữ địa vị trên phẩm Giáo Hữu dưới Giáo Sư.

Lễ Phục ĐẠI PHU.— Y như của Quốc Sĩ, nhưng đầu bịt khăn đóng đen chín lớp chữ Nhứt, Cổ Pháp thêm hai chữ “*Đại Phu*”, khi châu Lễ giữ địa vị trên Phẩm Giáo Sư dưới Phối Sư.

Lễ Phục PHU TỬ.— Y như Đại Phu, Cổ Pháp thêm hai chữ “*Phu Tử*”, khi châu Lễ giữ địa vị trên Phẩm Chánh

Phối Sư dưới Đầu Sư.

Lễ Phục của Nữ Phái y như Nam Phái, nhưng để đầu trần.

Về Thế Phục thì tùy ý, nhưng được mang Phù hiệu theo đẳng cấp nơi ngực bên trái.

Chức Sắc Ban Thế Đạo khi lãnh nhiệm vụ đặc biệt của Hội Thánh Hiệp Thiên Đài và với sự chấp thuận của Hội Thánh Hiệp Thiên Đài, được mang Trường Y (06) sáu nút như tiểu phục Chức Sắc Hiệp Thiên Đài, trong thời gian thi hành nhiệm vụ được giao phó.

■ *(Trích CHƯƠNG I ở III NỘI LUẬT VÀ QUY ĐIỀU BAN THẾ ĐẠO)*

* * *

PHỤ LỤC

CÁC VĂN KIỆN LIÊN QUAN ĐẾN ĐẠO PHỤC VÀ NGHI LỄ

- VĂN KIỆN 1: QUI ĐỊNH CÁCH LỄ LAY VÀ TANG LỄ (12.10.1938)
- VĂN KIỆN 2: QUI ĐỊNH CHỨC SẮC CTĐ MẶC TRƯỜNG Y 9 NÚT (15.1.1964)
- VĂN KIỆN 3: QUI ĐỊNH CÁCH BẮT ẤN TÝ (2.3.1971)
- VĂN KIỆN 4: QUI ĐỊNH TANG LỄ CHO PHẨM HIỂN TÀI (18.8.1971)
- VĂN KIỆN 5: BÀI BỎ TRƯỜNG Y 12 NÚT (THEO YÊU CẦU CỦA MỘT SỐ CHỨC SẮC PHƯỚC THIỆN).

VĂN KIỆN 1

Văn phòng
NỘI CHÁNH

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ

(Thập nhị niên)

TÒA THÁNH TÂY NINH

CHÂU TRI SỐ 61

QUYỀN THÁI, THƯỢNG VÀNG VÀNG CHÁNH PHỐI SƯ

Gửi cho Chư Chức sắc Thiên phong, Chư Chức việc và Đạo hữu nam nữ.

Kính Chư Hiền Huynh, Hiền Hữu, Hiền Tỷ, Hiền Muội.

Từ ngày Đức Chí Tôn khai Đạo, đã 12 năm rồi, mà Chư Chức sắc, Chư Chức việc, và Đạo hữu chưa hiểu cách lạy ra sao. Nên Hội Thánh nhắc lại lần nữa, trong Tân Kinh trang số 5, còn Thánh Ngôn Hiệp Tuyển trang số 12 có cất nghĩa rõ ràng tại không chịu hiểu? Mỗi khi Đàn lễ, ngày vía của các Đấng hay là tuần tự, có nhiều vị không biết lạy là chi?

Buộc lòng Hội Thánh phải nhắc lại và chỉ rõ các khoản sau:

KHOẢN CHỮ A

1. Lạy Thầy ba lạy, mỗi lạy 4 gật, mỗi gật niệm:

Nam mô CAO ĐÀI TIÊN ÔNG ĐẠI BỔ TÁT MA HA TÁT

2. Lạy Phật, lạy Tiên, lạy Thánh: ba lạy, mỗi lạy 3 gật^[1]

Mỗi bài Kinh đều có chỉ câu niệm rồi không cần nhắc lại; còn xá bàn thờ Hộ Pháp là tại Tòa Thánh và các Thánh Thất, còn các nhà tư có tuần tự có vọng bàn thờ

[1] Bạc Thánh như Đức Khổng Tử là Tam Giáo chủ và Tam Trấn mới lạy 9 gật; còn các vị Thánh khác thì lạy có 3 lạy

Hộ Pháp mới xá.

Còn nơi không có bàn thờ Hộ Pháp thì không buộc phải xá; có khi nhà tư hoặc lễ vía hiển các Đấng cũng xá, đó là sai phép.

3. Từ Đầu Sư đở lên có qui vị, hoặc tuần tự thì lạy ba lạy, mỗi lạy 3 gật; mỗi gật niệm danh hiệu và tước phẩm vị ấy.

4. Từ Chánh Phối Sư đở xuống Lễ Sanh: lạy ba lạy, **không có gật.**

5. Chánh Trị Sự đở xuống Tín đồ: lạy 4 lạy.

6. Còn lạy người thì lạy 2 lạy.

Nhớ lấy dấu Phật, Pháp, Tăng duy có một mình Đức Chí Tôn mà thôi, còn Thần, Thánh, Tiên, Phật thì không có lấy dấu chi hết.

KHOẢN CHỮ B

1. Về việc tuần tự, người nào được 10 ngày chay sắp lên mới được thọ bửu pháp, nghĩa là: Có làm phép xác, thì được dùng Tân Kinh từ nhứt tuần cho đến Đại Tường; còn dưới 10 ngày chay thì không được làm phép xác, không được tuần tự y theo Tân Kinh, chỉ được CẦU SIÊU BẠT TIẾN, nghĩa là tụng bài "Đầu vọng bái Tây Phương Phật tổ..." và tụng Di Lạc Chơn Kinh mà thôi.

Hai hạng này được thượng số cầu siêu cho vong linh.

2. Con nít từ ba tuổi sắp lên được giữ 10 ngày

hoặc chay trường cũng được làm phép xác y theo Tân Kinh. Tuy còn nhỏ tuổi mặc dầu, mà Chơn linh trong sạch, lại biết tùng theo Luật pháp của Đức Chí Tôn, nên được hưởng ân huệ ấy.

3. Trong nhà con – kiến có Đạo, có thờ Đức Chí Tôn, mà cha mẹ hoặc một người con nào không có nhập môn, rũi có qui vị thì Đạo hữu được đến CẦU SIÊU BÁT TIẾN, chứ không làm theo Tân Kinh và không thượng sớ được, vì không có chơn trong nền Đạo và không phải môn đệ của Đức Chí Tôn, cũng không được đi thuyền Bát Nhã.

4. Việc Quan, Hôn, Tang, Tế nhứt nhứt đều dùng toàn đồ chay; nếu nơi nào còn làm nửa chay nửa mặn, Chức sắc, Chức việc không được dự đến, mà còn phạt chủ nhà là khác.

Châu tri này phải truyền bá cho toàn Đạo nam nữ rõ, sau khỏi điều than van oán trách.

Lập tại Tòa Thánh, ngày 18 tháng 8 Mậu Dần
(Le 12 Octobre 1938)

Q. Thái Chánh Phối Sư Q. Thượng Chánh Phối Sư Q. Ngọc Chánh Phối Sư
GS THÁI PHẤN THANH GS THƯỢNG CHỮ THANH PS NGỌC TRỌNG THANH

Phê chuẩn

HỘ PHÁP

CHƯƠNG QUẢN NHỊ HỮU HÌNH ĐÀI
CỬU TRÙNG VÀ HIỆP THIÊN

PHẠM CÔNG TẮC

VĂN KIẾN 2

NỘI CHÁNH Văn phòng
NGỌC CHÁNH PHỐI SƯ Số: 5/NCPS/VP

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ
(Tam thập cửu niên)
TÒA THÁNH TÂY NINH

THÁI, THUỢNG VÀ NGỌC CHÁNH PHỐI SƯ

Kính gửi toàn thể Chư Chức sắc

Kính Chư Hiền Huynh, Hiền Hữu,

Từ lâu, Hội Thánh đã qui định mỗi Chức sắc đều phải có một **bộ Đạo phục (áo chín nút và khăn đóng đen)** để mặc khi hội nhóm, cúng tế, cầu siêu, đưa đám xác hoặc khi đi giao thiệp với chánh quyền; hầu để phân biệt Chức sắc hay Đạo hữu, lại cũng giữ được vẻ đạo đức trang nghiêm.

Chiếu vi bằng số /VB phiên nhóm ngày 24 tháng 11 năm Quý Mão (dl.1.1064) tại văn phòng Ngọc Chánh Phối Sư, toàn hội đồng quyết nghị xin Hội Thánh ra Thông tri nhắc lại cho toàn thể Chức sắc ở Tòa Thánh cũng như đang hành đạo tại địa phương phải mặc Đạo phục và bịt khăn đen trong các trường hợp sau đây:

- a. Trong các phiên hội nhóm.
- b. Khi đi dự các cuộc lễ.
- c. Khi đi giao thiệp với Quyền đời, cùng các cuộc lễ tiếp rước.
- d. Khi có đám xác từ phẩm Giáo hữu trở lên, lúc cầu siêu cũng như lúc đi đưa đám.

Còn trong khi làm việc tại văn phòng thì được mặc áo dài trắng như thường lệ.

Lại Viện lãnh ban hành Thông tri này cho toàn thể Chức sắc tuân hành.

Nay kính

Tòa Thánh, ngày 1 tháng Chạp Quý Mão
(dl 15 Janvier 1964).

THÁI CHÁNH PHỐI SƯ

THÁI BỘ THANH

(Ký tên và đóng dấu)

THƯỢNG CHÁNH PHỐI SƯ

THƯỢNG TƯỚNG THANH

(Ký tên và đóng dấu)

NGỌC CHÁNH PHỐI SƯ

NGỌC NON THANH

(Ký tên và đóng dấu)

VĂN KIẾN 3

CỬU TRÙNG ĐÀI
Văn phòng

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ
(Tứ thập lục niên)

NGỌC CHÁNH PHỐI SỰ
Số5-NCPS/TT

TÒA THÁNH TÂY NINH

THÔNG TRI

HỘI THÁNH CỬU TRÙNG ĐÀI NAM NỮ

Kính gửi Toàn thể Chức sắc Thiên Phong, chư Chức
Việc và Bốn Đạo nam, nữ

NAM VÀ TRUNG TÔNG ĐẠO

Kính chư Hiền Huynh, Hiền Hữu, Hiền Tỷ, Hiền
Muội,

Do phúc trình số 77PT, ngày 13 tháng Giêng Tân
Hợi (dl 8.2.71) của HỘ ĐÀN PHÁP QUÂN tường trình
có phần đồng Chức sắc, Chức việc và Bốn Đạo, khi vào
ĐềnThánh hiến lễ Đức Chí Tôn, không giữ đúng theo
Luật Đạo như sau:

– Bắt ẤN TÝ không trúng, có người ngón tay mặt
gát ngang qua bàn tay trái, có người thọc sâu trong lòng
bàn tay trái; như vậy là bắm không đúng chỗ như trong
Kinh đã chỉ dẫn.

– Khi bắt Ấn Tý không để trên ngực lại bỏ xuôi
xuống chân và khi lạy không đưa tay khỏi đầu. Khi NHẠC
TẤU QUÂN THIÊN đứng không yên lại còn nói chuyện
làm mất vẻ tôn nghiêm trong thời cúng thất lễ với Đức
Chí Tôn.

Sau khi cứu xét tờ tường trình nói trên của HỘ ĐÀN
PHÁP QUÂN, HỘI THÁNH nhận thấy việc bắt ẤN TÝ

trọng hệ giữ THỂ PHÁP và BÍ PHÁP cho người hành lễ. Hưởng mẫu nhiệm cùng chẳng là do ấn chứng đúng PHÁP; bởi cơ nên ĐỨC CHÍ TÔN có dạy trong Thánh Ngôn và Hội Thánh cũng đã có ấn định rành rẽ trong Kinh-lễ.

Để nghiêm chỉnh giữ đúng ÁN PHÁP nhưt luật và sự tôn nghiêm trong giờ hành lễ hầu tránh thất lễ với Đức Chí Tôn cùng các Đấng Thiêng liêng nên HỘI THÁNH quyết định triệt để thi hành các khoản sau đây:

1. Phân bắt ÁN cúng Thầy phải giữ đúng theo lời dạy của Đức Chí Tôn và Hội Thánh, nghĩa là ngón tay cái trái bấm vào ÁN TÝ rồi nắm lại; bàn tay mặt áp ngoài, ngón cái tay mặt bấm vào ÁN DẪN chớ không được gát ngang qua ngón trở bàn tay trái hoặc thọc sâu bên trong lòng bàn tay trái là trái Pháp. Bởi Thiên khai ư Tý, Địa tịch ư Sửu, Nhơn sanh ư Dần; đó là Bí Pháp của Đức Chí Tôn vậy.

2. Khi bắt Án Tý luôn luôn phải để ngay ngực tức là để tại Tâm, không được để xuôi theo chân, hay rún và khi lạy phải đưa tay lên chí trán, chẳng nên đưa khỏi đầu hoặc thấp hơn.

3. Trong khi còn đứng NHẠC TÁU QUÂN THIÊN thì phải giữ nghiêm trang yên lặng ngó ngay THIÊN NHÃN ở Bát Quái Đài tịnh tâm tưởng niệm cung nghinh ĐỨC CHÍ TÔN. Không được nói chuyện, hoặc ngó qua, ngó lại để tỏ lòng tôn kính tránh thất lễ vì Đức Chí Tôn có dạy nơi Thánh Ngôn: “như Đàn nội chẳng nghiêm, THẤY không giáng”.

Ước mong Chư Chức Sắc, Chức Việc và Bốn Đạo nam, nữ lưu tâm thực hành các điều khuyên nhắc trên đây, chẳng những giúp cho mình được hưởng nhiệm mẫu

của Ôn Trên bố hóa mà còn gìn nghiêm luật của nền Đại Đạo để khỏi thất Pháp.

Q. THƯỢNG THỐNG LẠI VIỆN ban hành Thông tri này cho toàn thể Chức Sắc, Chức Việc và Bốn Đạo tuân hành nhưt luật.

Nay kính,

TÒA THÁNH, ngày 6 tháng 2 năm Tân Hợi
(dl 2/3/1971)

THÁI CHÁNH PHỐI SƯ Q. THƯỢNG CHÁNH PHỐI SƯ NGỌC CHÁNH PHỐI SƯ
THÁI BỘ THANH THƯỢNG TỬNG THANH NGỌC NHỰN THANH

XL T.V. VP NỮ CHÁNH PHỐI SƯ
PS HƯƠNG NGỘ

Phê kiến

ĐẦU SƯ	NỮ ĐẦU SƯ
CHƯỜNG QUẢN	CHƯỜNG QUẢN
CTĐ NAM PHÁI	CTĐ NỮ PHÁI
THƯỢNG SÁNG THANH	HƯƠNG HIẾU

Vâng lệnh ban hành

Nội chánh, ngày 6 tháng 2 năm Tân Hợi (dl 2/3/1971)

Q. THƯỢNG THỐNG LẠI VIỆN
GIÁO SƯ NGỌC TỊNH THANH

VĂN KIỆN 4

CỬU TRÙNG ĐÀI
Văn phòng
NGỌC CHÁNH PHỐI SỰ
Số: 14-NCPS/TT

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ
(Tứ thập lục niên)
TÒA THÁNH TÂY NINH

THÔNG TRI

HỘI THÁNH CỬU TRÙNG ĐÀI NAM NỮ

Kính gửi: Khâm Trấn, Khâm Thành, Khâm Châu,
Đầu Phận, Đầu Tộc Đạo và Chức Việc, Bàn Tri Sự

NAM VÀ TRUNG TÔNG ĐẠO

Kính chư Hiền Hữu,

Chiếu vi bằng số 6VB phiên nhóm thâu họp Hội Thánh Lương Đai HIỆP THIÊN, CỬU TRÙNG và PHƯỚC THIÊN nam, nữ tại Giáo Tông Đường ngày 7 tháng 3 Tân Hợi (dl 2/4/1971) dưới quyền chủ tọa của ĐỨC THƯỢNG SANH CHUÔNG QUẢN HIỆP THIÊN ĐÀI nơi khoản 3, quyết nghị hai điều về việc đài thọ cấp tang phẩm Hiền Tài Ban Thế Đạo khi qui vị như sau:

A. Chư vị Hiền Tài đã thật sự hiến thân PHỄ ĐỜI HÀNH ĐẠO có lãnh phận sự do Hội Thánh bổ dụng, khi qui vị Hội Thánh mới đài thọ về phần cấp tang; còn vị nào mãi lo việc đời không HIẾN THÂN HÀNH ĐẠO thì phần tổn phí về cuộc tổng táng do gia đình người qui vị đài thọ.

B. Ngoài ra, vị **Hiền Tài** nào có **ăn chay 10 ngày / 1 tháng** do tờ chứng nhận của Bàn Tri Sự nơi đương sự cư ngụ thì khi qui vị mới được Hội Thánh cho làm lễ **theo phẩm LỄ SANH** (cúng tế, cầu siêu, chèo hầu tại

Khách Đình; an táng có bàn đưa 1 lọng và 2 Lễ Sĩ hầu tới huyệt). Còn vị nào không có ăn chay thì khi qui vị chỉ HẠN LỄ BÀ TIỀN mà thôi (không có chèo hầu, không có bàn đưa 1 lọng và không có Lễ Sĩ hầu).

Để thi hành theo Vi bằng chiếu thượng, chư Hiền Hữu cần lưu ý và nhắc nhở.

Chức Việc Bàn Tri Sự đương quyền hiểu biết thực hành khi gặp trường hợp nói trên thuộc phạm vi hành sự của các cấp Hành Chánh Đạo địa phương cho châu đảo.

Q. THƯỢNG THỐNG LẠI VIỆN thi hành và ban hành Thông tri này đến các nơi rõ biết.

Nay kính,

TÒA THÁNH, ngày 28 tháng 6 năm Tân Hợi
(dl 18/8/1971)

THÁI CHÁNH PHỐI SỰ	Q. THƯỢNG CHÁNH PHỐI SỰ	NGỌC CHÁNH PHỐI SỰ
THÁI BỘ THANH	THƯỢNG TỬNG THANH	NGỌC NHỰN THANH

Phê kiến

ĐẦU SỰ CHUỖNG QUẢN CTĐ NAM PHÁI
THƯỢNG SÁNG THANH

Vâng lệnh ban hành
Nội chánh, ngày 28 tháng 6 năm Tân Hợi (dl 18/8/1971)
Q. THƯỢNG THỐNG LẠI VIỆN
GIÁO SƯ NGỌC TỊNH THANH

VĂN KIỆN 5

Văn phòng
CHUỖNG QUẢN
HIỆP THIÊN ĐÀI
Số 40/CQ-HTĐ

ĐẠO ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ
(Ngũ thập niên)
TÒA THÁNH TÂY NINH

HIẾN PHÁP CHUỖNG QUẢN HIỆP THIÊN ĐÀI

Kính gửi Ngài HIẾN ĐẠO THỐNG QUẢN PHƯỚC THIỆN.

Kính Hiền Huynh,

Hiền Huynh chuyển trình văn thư số 1380/CQ ngày 8 tháng Giêng Ất Mão (18.2.1975) của HIẾN NHƠN CHUỖNG QUẢN PHƯỚC THIỆN đệ trình nguyện của Chức sắc Phước Thiện xin mặc TRƯỜNG Y 12 NÚT.

Tôi xin trích lục về khoản Sắc phục của Chức sắc Phước Thiện đã qui định trong NỘI LUẬT PHƯỚC THIỆN do HỘI THÁNH HTĐ chấp thuận và ĐỨC THƯỢNG SANH ban hành ngày 23 tháng 7 Bính Ngọ (07/09/1966) như sau:

.....

B. SẮC PHỤC

1. Sắc phục đã được ĐỨC HỘ PHÁP chỉ bảo rồi thì tuân y; nghĩa là áo tràng trắng, khăn đen hay khăn trắng khi châu lễ cúng Tiểu Đàn hay Đại Đàn thì mang giầy băng có gấn phù hiệu; khi đi đường hay khi làm việc thì không mang giầy băng, nhưng được phép mang phù hiệu.

2. Bãi bỏ áo 12 nút.

Xin Hiền Huynh hồi đáp cho Chúc sắc Phước Thiện rõ biết để thi hành.

Nay kính,

Tòa Thánh, ngày 14 tháng Giêng Ất Mão (dl 24.2.1975)

HIẾN PHÁP

(ấn ký)

TRƯỞNG HỮU ĐỨC

SAO Y BẢN CHÁNH

Kính gửi Hiền Hữu HIỀN NHƠN CHUÔNG
QUẢN PHƯỚC THIỆN

Ra lệnh thi hành Thánh Thơ của Ngài Hiến Pháp
CHUÔNG QUẢN HIỆP THIÊN ĐÀI

Tòa Thánh, ngày 25 tháng Giêng Ất Mão (7.3.1975)

HIẾN ĐẠO HTĐ PHẠM VĂN TUỔI

SỐ 84/HĐ

PHỤ

I. Hiền Hữu giải thích cho Chúc sắc biết khi châu lễ cúng Đàn, Chúc sắc mặc áo tràng cổ trịch, mang dây băng có găng phù hiệu (thứ tròn) khác hơn phù hiệu mang đi đường hay làm việc. bản chánh không có danh từ khuê bài.

II. Không dùng Đạo phục 12 nút.

Ngày 10 tháng 3 năm 1975

HIẾN ĐẠO (Ấn ký)

Số 1777/CQ-SL

SAO Y NGUYỄN VĂN

Kính gửi: Quý Hiền Huynh THƯỢNG THỐNG
CỬU VIỆN PHƯỚC THIỆN tường trình.

THƯỢNG THỐNG LẠI VIỆN thông truyền toàn thể Chức sắc thuộc thẩm quyền nơi các địa phương tuân hành thượng lệnh.

Không còn dùng Đạo phục 12 nút nữa.

Ngày 29 tháng 1 năm Ất Mão (dl 11.3.1975)

CHƯƠNG QUẢN PHƯỚC THIỆN
HIỂN NHƠN

LÊ VĂN TRUNG
(Ký tên, đóng dấu)

CHUNG

ĐẠO PHỤC CHỨC SẮC & CHỨC VIỆC

SƯU TẦM: TÙNG THIÊN-TỬ BẠCH HẠC